

Đàn - bà

MỖI SỐ 0\$08

THƯ TỪ NGÂN-PHIẾU
XIN GỬI VỀ:

La Directrice du
Tuần-báo ĐÀN-BÀ
76, WIELE, HANOI

Ở NAM-KỲ ĐĂNG
QUẢNG-CÁO DO NƠI

M. TẾ - XUYÊN
40, Guillerault, SAIGON

TUẦN BÁO XUẤT BẢN NGÀY THỨ SÁU — NĂM THỨ NHẤT — SỐ 19 — 28 JUILLET 1939

Một bài học trong vụ bác-sĩ Huỳnh và cô Hòa

BÁC-SĨ HUỲNH và CÔ HÒA LÊN TIẾNG

Lời Tòa soạn

Dư luận Hanôï, mà cả Bắc-kỳ nữa đang sôi sục bàn tán về vụ ông bác-sĩ Vũ-Ngọc-Huỳnh bị cô Đỗ-Thanh-Hòa 17 tuổi, kiện là đã lợi dụng lúc chữa bệnh cho cô, hăm hiếp cô chiều hôm 31 Mai 1939. Trái lại, bác sĩ Huỳnh cũng tin cho sở mật thám là mình bị cô Thanh - Hòa định « làm tiền » (chantage) Vụ này vỡ lở ra do tờ báo « Vĩt Đực » nêu lên và càng sôi nổi vì nó đã dẫn tờ « Vĩt Đực » đến tòa án hôm 13 juillet mới rồi để lãnh cái án phỉ báng bác - sĩ Huỳnh !

(Xin các độc giả chú ý cho luật phỉ báng của báo giới xứ này: Vì dụ người bị phỉ báng quả có làm bậy như lời tố cáo của tờ báo đi nữa, tờ báo vẫn bị phạt như thường, dầu có đủ bằng cứ mình đã nói sự thật.)

Lẽ ra, chúng tôi không nói làm gì đến vụ này, dù sao nó cũng còn có tính cách cá nhân. Nhưng các bạn phần đông là các nữ độc giả của chúng tôi, ở khắp mọi nơi, đã thấy trong vòng mấy tháng nay từ Nam chí Bắc những việc ông đốc tờ làm hại đời người đàn bà không ít, đã cảm thấy trong câu chuyện này một sự khuất tất, một mối ức tình cho cô Hòa đã muốn và yêu cầu chúng tôi, nên nói đến. Bởi đâu chẳng nhân đó lấy ra được một bài học hay cho các bạn gái sau này.

Một số các bạn gái, biết qua gia thế cô Hòa, mẹ góa con cô, đã bất bình đến muốn rằng chúng tôi nên điều tra rõ ràng về vụ này để bênh vực cho cô Hòa, trước cái thế lực (?) của bác sĩ Huỳnh. Lấy tư cách là một

tờ nữ báo, lẽ cốt nhiên gặp những trường hợp ấy, bốn phần chúng tôi là phải bênh vực những người bạn gái cô thế. Một số bạn gái khác dựa vào lời thừa của ông Huỳnh, muốn chúng tôi nên mật sát sự « làm tiền » của cô Hòa, một sự nhục nhã cho nhân cách người đàn bà, các bạn trong thư viết cho chúng tôi, nói là một lỗi « mãi dâm ». Thấy cái tuổi còn « vị thành niên » của cô Hòa, các bạn ấy cho rằng, nếu ý « làm tiền » có thật, nên yêu cầu Pháp luật trừng trị thêm những kẻ đã xui dục cô Hòa lợi dụng cô Hòa « làm tiền » để họ thủ lợi.

Tất cả những lời ức đoán ! Tất cả những giả thuyết mà mọi kẻ bàng quan đều có quyền tưởng tượng.

Chúng tôi không muốn hàm hồ, nhất là trong việc này, tất cả mọi sự dè dặt đều nên cần trọng vì nó có thể có rất nhiều tình tiết, chứ không thể coi như một vụ ức hiếp của một nhà tư bản đối với đám dân nghèo, mà bảo rằng thấy trắng đen ngay được.

Muốn vừa lòng các bạn, chúng tôi đã bắt đầu cuộc điều tra: điều tra bằng cách nghe hai tiếng chuông của cô Hòa và bác-sĩ Huỳnh, và chung bằng cứ của cả hai bên.

Quyền phán đoán trong khi đợi kết quả của công lý, xin nhường để bạn đọc (vì cô Hòa đã xin tư pháp bảo trợ kiện bác sĩ Huỳnh rồi.)

Chúng tôi đến nhà cô Hòa trước

Đó là một cửa hàng tạp hóa nhỏ ở phố Henri D'Orléans và hàng Bông. Mới vào nhà người

ta đã thấy một cái không khí đặc biệt, không khí tẻ lạnh của những nhà mẹ góa con cô, đã mất sự nương dựa tinh-thần (hay cái không khí ấy mới chỉ có từ dạo xảy ra chuyện cô Hòa ?) Cô Hòa, đúng ra là bà mẹ cô trả lời chúng tôi bằng một giọng kể lẽ riêng, một mối và hơi buồn :

— « Con bé tôi (tức là cô Hòa) bị đau đã lâu. Nhân có chị nó ở ở nhà thương bác-sĩ Huỳnh, chúng tôi cho nó đến chữa bệnh, làm thuốc, ở nhà bác-sĩ nhân thể. Cháu chữa từ tháng tư tây và đã trả bác-sĩ một phần tiền rồi. Cứ chiều chiều cháu đến bác-sĩ làm thuốc, có tôi hoặc em nó theo. Hôm ấy hôm 31 mai, cháu đi một mình, tôi bị mệt, em nó trông hàng. Mọi lần đi thì chỉ độ một giờ sau cháu về. Chiều hôm ấy đã tối rồi không thấy cháu tôi đang sốt ruột nhắc nhồm thì cháu về, nước mắt đầm đìa. Tôi gạn hỏi cháu đưa ra cái giấy chứng chỉ của ông Huỳnh và thuật rằng ông ấy đã hăm hiếp con tôi, và muốn dỗ dành con tôi đừng khéc lóc âm ỷ, ông ấy biên cho con tôi tờ giấy này. Tôi vội đem con tôi đến một nhà thân thuộc để kể sự tình, người ta khuyên tôi nên đưa cháu đi lấy giấy chứng chỉ thầy thuốc. Tôi lập tức đem cháu đến khám nghiệm ở phòng bác-sĩ Piquemal. Rồi thắc rằng mệt, tôi cho người mời bác-sĩ Huỳnh xuống thăm bệnh để hỏi

ông ta sao lại manh tâm làm hại đời con gái tôi. Tôi mời ông ấy xuống Khâm-Thiên là nhà một người bà con. Lúc bấy giờ đã 10 giờ đêm ông ta trả lời vắn tắt : Đó là cô ấy có thàng chứ tôi không hăm hiếp bao giờ, cụ muốn nói chuyện gì nữa sáng mai mời cụ xuống nhà thương » rồi ông ta sách va ly đứng lên. Sáng mai tôi xuống. Ông ta mời tôi vào buồng thuốc bày ra cho tôi xem một cái ống thủy tinh vắn đề dẫn điện vào tử cung, bảo tôi :

— « Đây này, rủi ro là tại điện nóng cô ấy cựa quậy nên ống thủy tinh vỡ làm sây sát ra có vết tích như thế » Trong vòng đêm trước sáng hôm sau mà ông ấy đã nói hai cách như thế, tôi khẳng khẳng quả quyết là ông ấy có hăm hiếp con tôi thực. Sau cùng ông ấy xin đền con tôi nghìn bạc.

Tôi ra về, còn đang buồn rầu lo lắng chưa biết định thế nào làm ra thì xấu hổ cho nhà tôi, vẫn biết rằng đây là một sự không may chứ không phải lỗi của con tôi, nhưng bề ngoài người ta chế riếu thì cũng khổ lắm. Đột nhiên có tin bác-sĩ Huỳnh thừa ở sở mật thám rằng mẹ con tôi đến làm tiền bác-sĩ. Rồi chẳng biết tự đâu, có người đàn ông xưng danh là mật-thám đến dọa nạt mẹ con tôi mấy lần rằng sao dám đến tố tụng tiền bác-sĩ Huỳnh v...v... một người bạn xui tôi Lỗi hẳn giấy tờ của sở mật thám hẳn sợ bỏ đi mất. Thực là khổ khổ trong khi nhà không có đàn ông mấy mẹ con đàn bà lại ngu dốt không hiểu Luật Pháp thế nào, những kẻ khổ nạn chưa chi đã

(Xem tiếp trang 3)



ĐỀ DI DU - LỊCH

Trong khi đi chơi nghỉ hè, đôi khi cần phải giặt lấy cho sạch sẽ những thứ dùng nhỏ như mùi soa, bí tất, bí tất tay, v. v... Nhưng các nhà trọ chẳng tiện chỗ phơi phóng, vậy muốn tiện cũng không khó gì. Các bạn hãy làm theo hình số 1. Cái mắc áo sẽ thành giầy đề phơi rất gọn gàng.

Thường các nhà trọ lại hay thiếu giá đề mũ. Vậy muốn giữ cho nếp mũ được cứng, không bị răn, méo, thì bạn thử làm lấy cái giá mũ hình số 2, rất giản dị và nhẹ nhàng này. Lấy một miếng «carton» thật cứng, cắt hai miếng

cravate và lượn tròn ở đầu dẹt trên. Sâu miếng carton ấy vào trong cái cravate vuốt cho thật thẳng, (hình số 3 a). Bây giờ lại cần đến cái bao. Một thớ vải hoa in có lót trong, khổ 54x52 phân tây. Khâu ba bề hai miếng vải ấy rồi lộn lại và đột ở giữa để chia làm hai ngăn (hình số 3 b). Song cho vào trong mỗi ngăn một miếng «carton» khổ 25x52 phân, rồi khâu kín cả lại. Hình số 3 chỉ cho các bạn cách dính hai sợi «rubans» để giữ những chiếc cravates và buộc bao lại.

Một cái bao đựng mùi soa rất tiện để ở trong tủ. Nến dùng khi đi chơi xa, càng cần lắm. Khâu lấy rất dễ, chỉ cần một ít mụn may áo thừa màu sáng hay hàng hoa in cũng được (hình số 4).

Cắt một miếng carton vuông, bản rộng hơn chiếc mùi-soa to gấp tư. Đặt miếng «carton» lên trên mụn vải, cố nhiên phải to hơn để còn khâu vào. Cắt bốn góc vải; rồi gấp trở vào, khâu

đường chỉ từ bên này sang bên kia (hình số 4 a). Thế là một mặt miếng carton đã bọc kín. Bây giờ lại cắt một miếng vải hình chữ thập (hình số 4 b.)

GIỚI THIỆU SÁCH

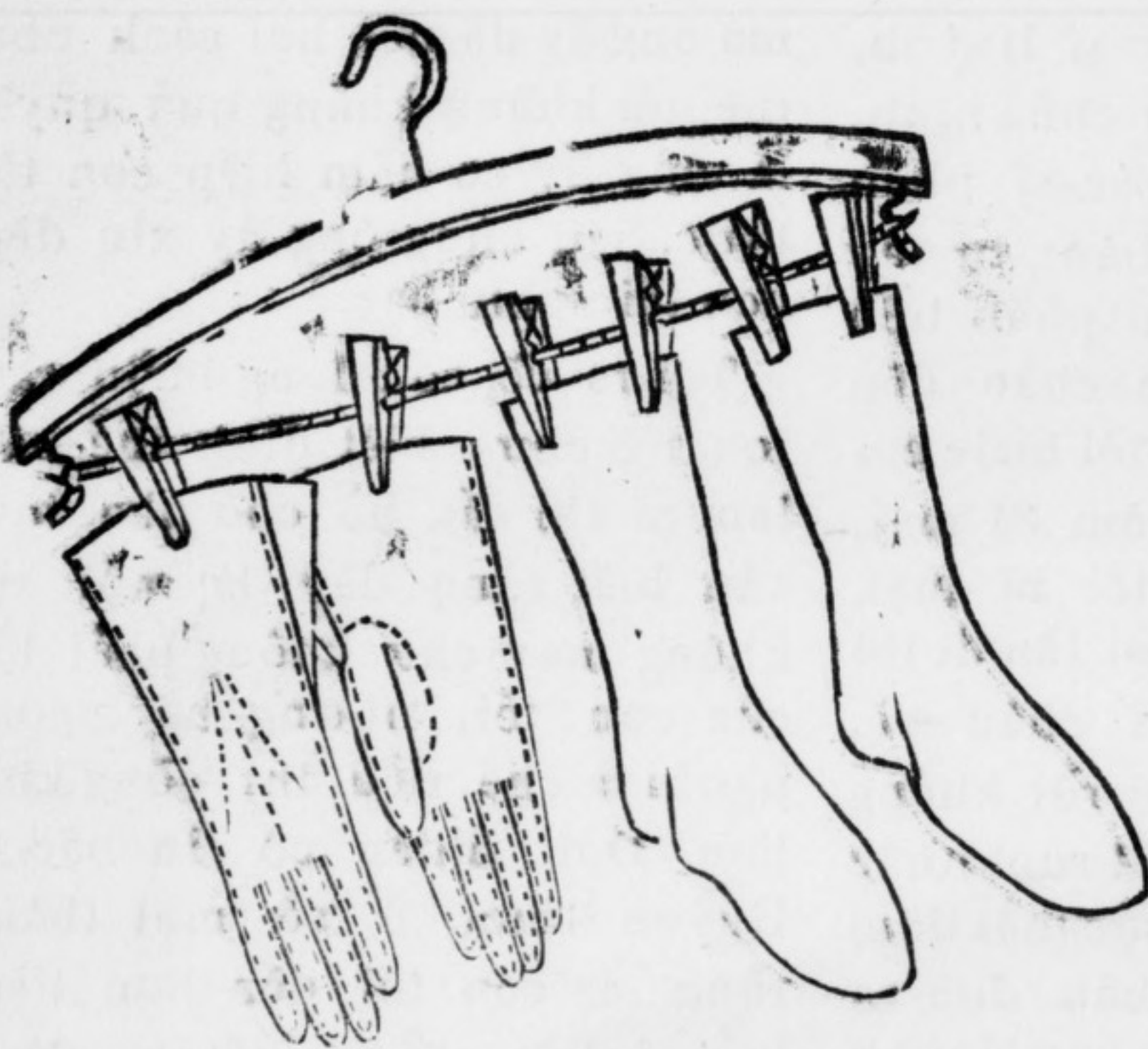
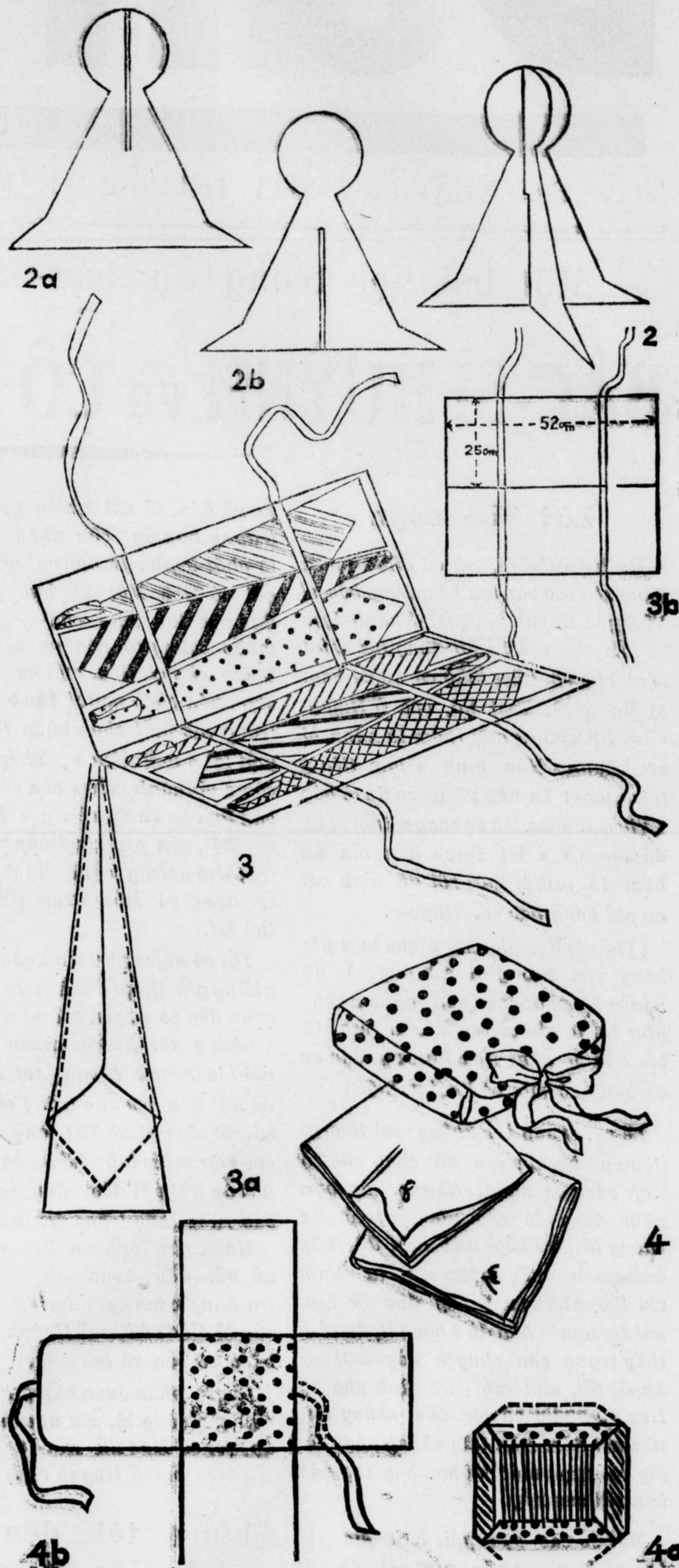
Chúng tôi nhận được quyền « Kể thù là Nhật - bản » của ông Nguyễn-Vỹ vừa gửi tặng.

Xin cảm ơn tác-giả và giới thiệu cùng quý độc-giả.

T. . . B.

Khô vải ấy từ miếng giữa, khâu lại với nhau, mũi kim cho nhỏ. Cuối cùng bạn chỉ còn phải dính một sợi ruban ở miếng vải giữa, và một sợi ở phía ngoài (hình số 4 b.)

MỘNG-HOÀ



giống nhau, sẽ ra ở giữa. Một miếng sẽ trên (hình số 2 a); một miếng sẽ dưới (hình số 2 b). Song rồi bạn ghép cả hai miếng ấy với nhau như kiểu đã vẽ, thế là bạn làm xong cái giá đề mũ. Bề cao tùy theo mũ lớn nhỏ. Chỉ cần là cắt cái miếng tròn ở trên cho vừa phải.

Muốn cho cravates của các ông không nhăn nát, bạn cắt một miếng «carton» đầu hẹp, đầu rộng, theo như hình của chiếc

lót cũng cắt hình chữ thập như thế, nhưng thêm 1 phân để trừ khâu. Miếng carton đã bọc rồi kia thì khâu vào giữa miếng lót. Song rồi, vải mặt ngoài và lót

Tòa-báo ĐÀN-BÀ 76
phố Wiéle tức là phố
Trường Thê-dục Hanoi

BÁC SĨ HUỖNH VÀ CÔ HÒA LÊN TIẾNG

(Tiếp theo trang nhất)

thừa cơ hội định lợi dụng chúng tôi lúc tai nạn này.

Khi bác sĩ Huỳnh thừa chúng tôi là làm tiền, bị đòi hỏi ra sổ mật thám, ra Cầm, ra Tòa người ta cũng tra cứu lý lịch của chúng tôi và ngoài mật thám đã cho chúng tôi giấy tờ chứng chỉ hạnh kiểm tốt xưa nay làm ăn lương thiện. Chúng tôi cũng khia i nhà không giàu nhưng cũng đủ ăn, có cái nhà này là của tôi tậu.

Thế cụ đã làm đơn ra tòa chính thức kiện bác sĩ Huỳnh chưa?

— Mới rồi tôi mới xin được tư pháp bảo trợ cho cháu kiện.

— Cụ làm ơn cho chúng tôi xem những bức hình chụp tờ giấy viết của bác sĩ Huỳnh và tờ chứng chỉ của bác sĩ Piquemal. Bác sĩ Huỳnh chứng nhận thế này :

Hanoi 31 Mai 1939

Je soussigné, Docteur Vũ ngọc Huỳnh, certifie avoir donné des soins à Melle Đỗ thị Thanh-Hòa du....au 31 mai 1911.

Tiếp đây có dòng chữ của cô Hòa, mà nhác trông cũng biết là viết lúng túng, có hai chữ viết ngoặc thêm lên giòng trên : « Tôi nhận có chữa cho tên Đỗ-thị Thanh Hòa là hầy còn tăn (tiếc vì bà cụ chỉ còn hai bức ảnh không kịp đưa thêm để làm cliché, nên chúng tôi chỉ xin thuật lại đây) Vâng, chữ cô Hòa xin bạn đọc chú ý rồi dưới mới có tên ký của bác sĩ.

Tôi hỏi bà cụ : Cô Hòa bảo tại làm sao có tờ giấy này của bác sĩ.

— Tôi đã nói cháu nó khóc lóc, ông ấy sợ, dỗ cháu rằng ông ấy biên nhận tất cả trách nhiệm trong tờ giấy rồi thì cứ đi về, cháu không biết chữ tây, đòi ông ấy viết bằng quốc ngữ, ông ấy đưa cho cháu bút bảo cháu muốn viết gì thì viết vào đây rồi ông ấy ký

Trong tờ chứng chỉ của bác sĩ Piquemal cũng đề ngày hôm 31 Mai nhận rằng có khám nghiệm cô Hòa, theo sự khám nghiệm ấy có lẽ rằng cô Hòa vừa bị hăm hiếp trước đây vài giờ v.v..

Hỏi cô Hòa thế cũng tiệm đủ chúng tôi ra về.

Chúng tôi hỏi bác-sĩ Vũ-ngọc-Huỳnh

Vị bác sĩ trẻ tuổi ấy đã vui lòng tiếp chúng tôi ở đường đường của bác sĩ tại góc phố Jacquin, sáng hôm 21 Juillet và chiều ông còn đến tòa báo để nói thêm cho chúng tôi biết rõ. Thoạt đầu chúng tôi hỏi ngay đến tờ giấy chứng chỉ lạ kiểu kia :

— Chúng tôi xin phép bác sĩ thử sét đoán : Có thể rằng ngài đã lợi dụng cô Hòa. Cô bé khóc, ngài dỗ : « Không, tuy thế nhưng cô hầy còn tăn ».

Cô Hòa mới 17 tuổi xưa nay hiền dâu về vấn đề sinh lý, tin là thật, bắt ông phải viết giấy cam đoan như lời ông nói. Đó là một tâm lý thông thường ở những người đàn bà vô học ví dụ hễ cứ đánh nhau giận nhau với chồng là « xin tờ xin chữ » chả hiểu rồi cái tờ cái chữ có lợi gì cho mình ! Ông sợ cô Hòa khóc bên ngoài có người biết ông phải viết vội vàng bằng chữ tây nên có sự lăm lộn 1939 ra 1911. Cô Hòa không biết chữ tây buộc ông phải viết bằng quốc ngữ ông đưa bút cho cô Hòa bảo : đây có muốn viết gì thì viết, rồi ông ký dưới.

Những giòng chữ ấy không phải cô Hòa viết thêm ở nhà vì cùng là một thứ mực hai nửa cái tên ký của ông chắc không bao giờ lại ký xa những giòng chữ viết một khoảng khá giải như thế để cô Hòa biên thêm, vậy là ông đã biết cô Hòa viết gì rồi mới ký tên ở dưới. »

Bác-sĩ Huỳnh giảng giải : Có Hòa đau chứng bệnh trong tử cung, đến chữa, tôi phải dùng cách chữa bằng điện, thường thường cứ 4 giờ rưỡi thì cô ấy đến, chiều hôm ấy mãi gần 6 giờ cô ấy mới lại và phàn nàn rằng trong mình đau đớn lắm. Tôi bảo cô ấy nằm xuống ghế tôi sẽ làm thuốc sau, tôi đi ra ngoài thăm bệnh cho bảy người đang chờ tôi ở phòng khám bệnh bên cạnh, lúc ấy lại có một sản-phụ đẻ non.

Bận công việc như vậy, tôi còn có lúc nào để nghĩ đến sự bày bạ ? Thấy cô Hòa đã bớt mệt tôi bắt đầu làm thuốc (lúc ấy ngoài cửa phòng bệnh còn có người chờ đến lượt mình vào tiêm thuốc) cô ấy bỗng đứng năn nỉ xin tôi một tờ chứng nhận là hầy còn tăn nói rằng : hai tháng nữa thì về nhà chồng. Thường chúng tôi có thể cho những tờ chứng nhận ấy khi nào cha mẹ người con gái xin mà thôi. Còn tự người con gái xin chúng tôi không thể cho được. Cô Hòa năn nỉ mãi, tôi phải biên mấy chữ bằng chữ Pháp, trong khi ấy tôi lại phải bỏ ra coi bệnh cho người khác ở buồng bên (bác-sĩ Huỳnh có hai phòng khám bệnh) lúc vào đã thấy cô ta biên nốt vào tờ chứng nhận của tôi câu : « Tôi nhận có chữa tên Đỗ thị Thanh Hòa là hầy còn tăn » và cô ta đưa cho tôi tờ giấy mà hiện tôi đã đưa cho ông Biện lý (chúng tôi không được xem tờ giấy ấy. Theo lời bác sĩ Huỳnh đại để cô Hòa nhận sau này có xảy ra sự gì thì không dám lôi thôi đến bác sĩ Huỳnh. Chúng tôi đã hỏi cô Hòa, cô Hòa cũng nhận có viết)

— Tờ giấy ấy tự ý cô Hòa viết ?

— Phải, mà sau cô ấy bảo là tôi đã lạy lục cô ấy, đề cô ấy viết.

— Người ta lấy tâm lý mà bảo rằng sợ dĩ bác sĩ viết năm 1939 ra 1911 là lúc bấy giờ bác sĩ đang bối rối sợ hãi.

Bác sĩ Huỳnh biện bạch : Không lúc bấy giờ tôi nhiều việc lại là ngày cuối tháng tôi còn phải tính sổ chi thu, tính hoa hồng cho các người giúp việc của tôi, tôi có thể lăm dễ dàng nhất là trong những cơn số được.

Người ta muốn làm tiền tôi, nhưng không phải là định tâm làm tiền từ trước, mãi việc xảy ra rồi họ mới vin đến tờ chứng nhận của tôi rồi nẩy cái ý làm tiền mà thôi. Bởi thế nên hôm sau bà cụ tới bảo tôi rằng : « Danh giá của bác sĩ thì to, tiền ngài cũng không ít, nay sự đã xảy ra thế, nghìn bạc đổi với ngài lúc nào ngài cũng sẵn, chúng tôi sẽ em chuyển năj đi » thì tôi nghĩ ngay ra họ định « xoay » mình đây. Nhưng không làm thì đời nào tôi chịu, tôi vờ nhận lời rồi tôi báo sổ mật thám đề nếu hôm sau bà cụ đến, sẽ bị bắt quả tang. Nhưng bà cụ không dám lại, nhờ một vị thầy kiện nọ đòi hỏi số tiền, cố nhiên là tôi trả lời không biết tiền gì cả và tôi đi thừa từ đó.

Trạng-sư Tavernier nói

Vì theo cuộc điều tra riêng của chúng tôi, thì chính Trạng sư Tavernier, một vị trạng sư có tiếng là cãi giỏi, đã chịu nhận việc biện hộ cho Đỗ thị Hòa. Nhưng sau không biết tại sao Trạng sư lại thôi. Trạng sư tiếp chúng tôi rất niềm nở. Chúng tôi hỏi :

— Chúng tôi đến đây về vụ « Hòa—Huỳnh » ?....

Chẳng cho chúng tôi nói hết câu, trạng sư đã nhanh nhẩu, vừa cười vừa đáp :

— Tôi đã thôi việc ấy rồi.

— Trạng sư có thể cho tôi biết vì tại sao không ?

— Một cái giấy chứng chỉ của bác-sĩ Piquemal và một cái giấy nhận thực đã chữa bệnh cho cô Hòa của bác-sĩ Huỳnh không đủ chứng cứ.

— Nhưng còn lá thư của cô Hòa viết cho bác-sĩ Huỳnh ?



— Lá thư nào, ngoài hai cái giấy chứng chỉ đã nói trên, tôi không được biết gì nữa. Trong lá thư ấy nói gì ?

— Đại khái cô Hòa nhận không có « dính dáng gì với bác-sĩ Huỳnh »

Đưa hai tay lên trán hói, trạng sư Tavernier nghĩ ngợi rồi hỏi :

— Thế tại sao cô Hòa lại viết lá thư ấy, tại sao ? phải tại sao ?

— Tại sao ? Chính sáng hôm nay chúng tôi cũng có hỏi bác-sĩ Huỳnh tại sao cô Hòa lại viết bức thư ấy !

Nhưng bác-sĩ Huỳnh cũng không hiểu tại sao.

Trạng-sư và chúng tôi cùng mỉm cười và nói sang truyện khác.

Những câu hỏi của chúng tôi

1.) Bà mẹ cô Hòa có một nhà gạch ở hàng Bông (nhà bà cụ đang ở) và một ít vốn liếng, có tiền của như thế, bà cụ còn đi làm tiền để làm gì ? Vả lại, cứ xem cách nói chuyện với chúng tôi bà cụ tỏ ra về một người hiền lành lắm. Người ta bảo rằng các cô con gái bà cụ vẫn có tiếng không tốt. Chúng tôi đã đi điều tra, mặc dầu sở phong tục không có quyền cho tư nhân biết một điều gì về « khách hàng » của mình, nhưng về cô Hòa chúng tôi biết là cô rất trong sạch không có tiếng tăm gì đối với sở phong tục như lời đồn.

Chúng tôi giả nghĩ rằng : Bà cụ mẹ cô Hòa, yên trí là bác - sĩ Huỳnh đã làm hư hỏng đời con gái mình rồi, thừa kiện ra thì mang tiếng thêm, chỉ bằng điều đình với nhau ôn hòa bác - sĩ Huỳnh đền tiền thì cô Hòa lấy cái vốn ấy mà gây dựng lại cuộc đời mình.

Bởi thế bà cụ mới nhờ trạng-sư hỏi món tiền bác sĩ hứa đền ? Không ngờ rằng nhân đó, bác sĩ thừa là bà cụ « làm tiền » bác sĩ chẳng ?

2.) Tại sao cô Hòa lại viết giấy cam đoan rằng sau này không dám kiểm chuyện lời thôi với bác sĩ Huỳnh ? Cô bảo bác - sĩ khóc lóc lạy lục nên phải cho ? Lấy tâm lý mà xét, một người con gái vừa bị hăm hiếp xong, không

khi nào lại xiêu lòng bởi những cái lạy lục khóc lóc của cái kẻ mà bấy giờ mình chỉ còn biết thù ghét.

Bác sĩ Huỳnh dậm dọa ép buộc cô viết ? Chúng tôi đã biết cái phòng khám bệnh của bác - sĩ Huỳnh, cái phòng cửa toàn bằng kính che riềng mỏng, một cửa lớn trông ra sân sau, liền với nhà phụ tùng, mặt trước liền ngay với những ghế cho người bệnh ngồi đợi. Có thể rằng bị hăm hiếp bất thình lình, cô Hòa không kịp kêu cho người ngoài nghe tiếng hay xấu hổ không dám kêu, nhưng lúc bị dậm dọa không lẽ cô lại im lặng mà không kêu, đành chịu viết ?

Chúng tôi kết luận Một bài học

Chúng tôi đã thuật rất đúng những lời của cô Hòa và bác sĩ Huỳnh. Chúng tôi đã nêu lên vài giả thuyết. Bằng cơ của đôi bên mà chúng tôi được biết chỉ cho chúng tôi nói đến thế. Trong khi đợi tòa án nhiều phương tiện hơn chúng tôi dễ tìm ra ánh sáng trong vụ này, hoặc là gỡ nổi uất ức kẻ cô thế mẹ góa con côi, hoặc là oan cho bác sĩ Huỳnh, chúng tôi chỉ muốn lấy một bài học trong vụ này : Bài học ấy riêng để các bậc cha mẹ, các ông chồng ngẫm nghĩ. Tại làm sao những bậc cha mẹ những ông chồng lại cầu thả trong việc để con gái hay vợ trẻ đi chữa bệnh ở các bác sĩ ?

Các người ấy nghĩ một ông bác-sĩ đã quen nhìn những sự thật trần trụi rồi, đã quen coi xác thịt người ta như một con vật khi nào còn có ý tưởng bậy bạ nữa chăng ? Rất lắm, chúng tôi không dám nói xấu y-giới, chúng tôi xin lỗi trước các vị bác-sĩ đứng đắn. Chúng ta đừng

nên cho những ông bác-sĩ ấy có một quan niệm khác thường về ái-tình cũng như về vấn đề sinh lý. Trong khoảng gần đây đã biết bao nhiêu chuyện dốt tởn nhân lúc chữa bệnh quyến rũ vợ con người ta xảy ra ở Saigon ? Và Hanoi đã vừa chẳng sôi nổi về vụ một vị bác-sĩ nọ quyến rũ một tiểu thư đến chữa bệnh ở nhà mình, rồi cô tiểu thư nọ chữa, bác-sĩ đã làm thình đó ư ?

Và lại còn biết bao nhiêu người đàn-bà con gái khác bị nhục mà không dám rí rãng với chồng, với cha mẹ ? Tất cả, tất cả chỉ là tại sự cầu thả của các bậc cha mẹ, các người làm chồng. Nếu cô Hòa đi có chị, có mẹ theo thì đâu đến nỗi, vì dụ sự hăm hiếp kia là có thật ?

Chúng tôi dám khuyên các bậc cha mẹ ở xứ này nên bắt chước người Pháp trong sự lựa chọn một vị bác-sĩ làm ông thầy thuốc nhà, một vị bác-sĩ mà mình công nhận là có tâm thuật khá cũng như y khoa khá để giao vợ giao con cho săn sóc lúc ốm đau. Và nếu đến một một ông thầy thuốc lạ thì dù bận gì cũng nên đưa con gái đi.

Đề xảy ra những sự không may rồi, sự thiệt thòi dù sao cũng chỉ người con gái chịu.

Vả lại có một ông thầy thuốc nhà, sự thuốc men có phần dễ dàng, nhiều hiệu quả hơn ; vì ông thầy thuốc đã quen tính nết và cái tạng của mình rồi cho thuốc chắc tay ngay không đến nỗi phải dò dẫm thử thách. Nhưng đều lợi quan hệ nhất là đàn-áp được cái dã-tam của những bác-sĩ vô-lương.

T.B. ĐÀN-BÀ

THO' TÍN

Bà Trần-thị Bui Huế. Rất cảm ơn những ý kiến của bà, sẽ thực hành, mong bà cổ động dùm cho.

Cô B. Mỹ. — Tam-Đảo. Rất cảm động khi đọc thư cô. Cô cho địa chỉ thật, cô cứ viết chuyện bên Pháp. Hoan nghênh lắm.

Đã nhận được mandat của quý vị sau này. Xin trân trọng cảm tạ.

Bà An-thị-Tĩnh Lạng-Son. Ô. Ng : văn-Liên Lộc-ninh. Ô. Ng : hữu-Văn Lạng-Son. Bà Hiền Bentre do cô Đức-Hạnh gửi. Ô. Ng : văn-Tây Rạch-Giá. Bà Đào-văn-Minh Paris. Ô. Đặng-thế-Nùng Ninh-bình. — 2\$50 bằng timbres của ông Thành Sadec : Ô. Trần-Sang-Triều coolie Núi-Sập Lần sau ông đừng gửi tem hay tiền về mua báo nữa, chúng tôi rất hân hạnh được tặng báo không để ông đọc. Tấm lòng ông còn quý hơn một số độc-giả « thượng lưu » của chúng tôi đã có can đảm đọc ba bốn tháng báo rồi lờ tiền.

Ô. Thành Sadec. Sẽ có bài trả lời kỳ sau.

Vinh và Thanh-Hóa. Những quý-vị độc giả nào, mà cô Thanh người cổ-dộng của bản báo đã đưa Reque rồi mà chưa trả tiền, xin mau gửi về trả ngay cho cảm ơn.

Ô. Huỳnh bá-Hiến. Vinh. — Đó là ở tòa-soạn sửa.

Cô Tuyết - Vân — Bài viết một mặt giấy mới đăng được.

Đỉnh - chánh

Số 18. Trong bài « Đàn gậy tai trâu » câu bởi những đường vào... những « cơ quan cảm giác », thợ xếp làm ra « cơ quan khác ».

Trong bài thơ « Những mùa xuân » đoạn thứ hai câu thứ nhất :

« Rồi đến xuân sau « mẹ bảo tôi » Thợ xếp làm là « sang ».

Bài « Phụ nữ trên trường thương mại », đoạn nói về hoa quả rau đậu thợ xếp thiếu hẳn mất một đoạn và xin độc giả hiểu cho chỉ có thứ hoa quả mới đóng hòm và mỗi hòm là 21 cân.

Còn long tu, ngót 20p. một cân chứ không phải một lạng.

Chúng tôi mong các bạn cải chính cho.

Trong mục chuyện riêng có mấy đoạn đã đăng rồi vì thợ nhà in và người sửa bài lầm nên lại đăng lại. Vạy xin lỗi các bạn.

T. B. Đ. B.

LẠI CÓ DỊP LÀM GIÀU
MUA VÉ CUỘC XỔ SỐ

ĐÔNG-PHÁP
MỖI VÉ MỘT ĐỒNG



HỎI. — Một người con gái tỉnh nhỏ, nhà nèn nếp, mồ côi, chỉ còn mấy bà cô, yêu một người, yêu rất kín đáo, không dám cho ai biết, sợ bị các bà cô ép lấy một người mình không yêu...

Vậy phải làm thế nào lấy được người yêu mà không phật ý các bà cô»...

Cô NGỌC Hanoi

TRẢ LỜI. — Ở trường hợp cô (mà đúng ra thì hết thầy mọi việc ở đời không bao giờ có cái may mắn «lưỡng toàn» đâu!) không có cách nào bảo toàn được cả đôi đàng. Cô cần phải hi-sinh: trong hai đàng thế nào cô cũng mất một. Một là mất người yêu, hai là mất lòng các bà cô! cô đem mà so sánh đàng nào hơn lựa lấy. Hoặc cô thử bảo chàng kiếm cách năng đi lại làm quen các bà cô, chiều chuộng để lấy cảm-tình. Các bà già hay ưa nịnh, ưa sự săn sóc lắm.

Nhưng tóm lại theo ý chúng tôi thì cô nên lấy người yêu vì hạnh phúc đời cô sau này là ở người chồng cô chứ không phải ở lòng yêu thương của các bà cô cô đâu.

HỎI. Lấy vợ ít tuổi. Vợ còn mãi chơi, không nghĩ đến gia-đình.

Rất ít biểu lộ tình yêu. Lại buồn. Khuyên bảo nhiều mà không được. Chờ đến khi vợ biết nghĩ có lẽ lâu lắm, hoặc không bao giờ.

Sợ lòng mệt mỏi quá hoặc chán nản...

...Cần phải làm sao cho vợ biết quyến luyến gia-đình?

VÂN — HANOI

TRẢ LỜI. — Nếu đã tìm hết cách khuyên bảo mà vợ ông vẫn không bỉnh-cử: Đó chỉ vì tuổi còn non quá, cái tuổi ở người con gái lòng còn đầy rẫy sự ham vui mà vợ ông đã phải gánh lấy cái «bồn phận một người đàn-bà.»

Ông đừng sợ lòng mệt mỏi! hãy ráng khuyên và hãy ráng đợi cái ngày vợ ông đến tuổi «một người đàn-bà» — nếu ông không nản lòng trong sự khuyên bảo.

Còn như «cần phải làm thế nào cho vợ biết quyến luyến gia-đình.» Ông quả đã đem hết tình âu yếm của ông đối với vợ chưa hay chỉ mới là những lời khuyên can nghiêm nghị mà thôi?

MỘT QUYỀN SÁCH LẠ

Một quyền sách chưa từng thấy ở thư-viện Đông - dương là cuốn «ĐÁNH MÁY CHỮ» dạy trong một tuần lễ biết đánh nhanh, dùng được cả 10 ngón tay và không cần phải nhìn vào máy.

Tác giả: VŨ-THỊ LỆ-DUNG. Giá 0\$20.

Bán tại trường Vũ-Khuê, 1 Av. Général hoBict Hanoi.

LÀM PHÚC! LÀM DÚ'C!

Ngày xưa (nhưng không phải hai chữ mở đầu câu chuyện cổ-tích đâu) ngày xưa là ở thời các bà nội, các bà mẹ chúng ta ấy, thường có những cảnh tượng rất êm đềm cảm động như thế này: các cụ đóng thuế cho ăn mày! Thật vậy. Nhưng đóng thuế chỉ là một cách gọi, chứ đóng thuế thế nào khi các cụ tự lòng mong đợi cái giờ quen vài ba người ăn mày đã quen ngó đến, để mang ra cho mỗi người một bát gạo, một đồng tiền, với những lời han hỏi thân mật:

«Hôm nay cụ xin có khá không?» hay với một người ăn mày lạ mặt:

«Cụ ở đâu ta? Có con cái gì không?» Những bà cụ phúc đức đã «hạ cổ» bồ thí gạo tiền và quý hơn thế nữa, những lời nói ân cần han hỏi những người ăn mày ấy không phải chỉ là những «mẹ đi» tâm thương đâu. Đây thường là vợ những ông nghề ông thám mẹ những quan phủ quan huyện Rồi người ăn mày đi khỏi các cụ lại ôm cháu nhỏ vào lòng kể truyện: Ngày xưa (đấy mới là cổ tích) Đức Phật giả làm bà lão ăn xin để đi thử lòng người. Đến hai vợ chồng nhà kia nghèo khó lắm chỉ còn một bát cơm nguội, nhưng vốn tính thương người, người vợ lấy cả ra cho bà lão, ăn xong bà lão giả bát người vợ và bảo: Bác phúc đức lắm, ta là phật đấy, bác cứ đem cất cái bát này đi, mai sẽ thấy sự lạ» nói rồi biến mất, người vợ cất chiếc bát vào góc trạn mai lấy ra xem thì thấy đầy một bát vàng cốm» Mất các cháu tròn soe và mồm nhân-ái đã bắt đầu nảy nở một cách cảm động trong những tấm lòng non nớt ngây thơ

Đến bây giờ, những chuyện cổ tích phật thử lòng người đã dần dần chìm trong sự quên lãng với các bà già, và chúng ta còn mấy ai ôm con kể những câu truyện ấy có lẽ đã thành ngớ ngẩn đối với chúng ta. Những sự làm phúc thân mật ở thừa các cụ không còn nữa bây giờ chúng ta làm phúc một cách âm ỉ một cách phô trương hơn, vào hội thiện, dự tất cả các các công cuộc phước thiện, hưởng ít ra một chút giải tri bằng số tiền bỏ ra làm phúc. Tấm lòng chúng

ta tham dự rất ít trong các công cuộc từ thiện ấy. Tôi dám nói thế không sợ phật lòng một số đông các bà các cô, đang là hội viên các hội thiện, đã và sẽ sốt sắng giúp những cuộc chợ phiên giúp dân bị lụt giúp kẻ nghèo khó! Tôi đã thấy -- và chính cái thấy ấy đã khiến tôi viết bài này -- một bạn gái có tiếng là sốt sắng với việc nghĩa, có miệng cười tươi hơn hơn, có hai con mắt rất dịu dàng tưởng chừng cái miệng ấy chỉ thốt những lời êm, đôi mắt kia chỉ nhìn âu yếm, thế mà tôi đã thấy người bạn gái ấy tròn soe hai mắt cau cặp môi tươi tại để thét để đuổi, để chửi một người đàn bà rách rưới xéch méch một đứa bé ốm o, cứ nằn nì xin cô làm phúc khi cô đang đánh phấn!

Quan niệm về việc thiện, cách bố thí có thể rằng ở mỗi thời đại một khác, nhưng cái nguồn gốc thì bao giờ cũng là mối từ tâm không bao giờ thay đổi. Nếu căn cứ trên sự hiểu danh, trên sự đua đòi để mà xây nên tảng những công cuộc phước thiện thì sớm muộn những công cuộc ấy cũng tan rã hay tiến hành một cách chênh mảng. Những ví dụ đã nhan nhản ra ở xã hội mình, mặc dầu có một đám thanh niên đã biết làm thiện một cách rộng rãi, sâu xa hơn các cụ ta xưa. Nhưng ở đây tôi chỉ muốn phàn nàn cái lòng nhân ái của bạn gái hình như eo hẹp lại, trong khi các bạn muốn sống đầy đủ hết cả các cảm-tình của mình, trong khi các bạn muốn đời mình ít ra phải có ích lợi một chút cho xã hội.

Ở tờ báo này, chúng tôi đã nói mãi hiện ở xã hội ta, có công cuộc gì đáng cho chị em làm hơn hết, ấy là những công cuộc từ thiện. Nhưng để mà cáng đáng một cách thật hiệu quả, chân thành những công cuộc ấy, các bạn nên mở rộng tấm lòng bác ái. Vì lòng bác ái điềm chỉ con người có giáo dục, con người phong nhã cao thượng. Trong việc giáo dục con cái để đi đến chỗ hoàn toàn các bạn đừng sao nhãng việc khơi nguồn bác ái của chúng. Một (Xem tiếp trang 7)





Cụ Tú ông và cụ Tú bà ngồi uống nước trà trong gian nhà im lặng. Trời còn sớm lắm, các cụ già vẫn thế, ít ngủ, nên hay lò mò giấy sớm. Và không biết làm gì cho đến lúc mặt trời sáng rõ, các cụ bày ra tiệc nước sáng, thế rồi quen đi thành lệ, chứ lúc trẻ hai cụ có nghiện trà tàu đâu.

Trong lúc uống chè hai cụ bàn việc nhà, nhắc đến mấy người con đã phương-trưởng đang làm việc mấy tỉnh lân cận đấy, và nhắc âu-yếm đến những đứa cháu yêu ngộ-nghĩnh. Cảnh hai cụ thật là an-nhàn sung sướng.

Hôm nay khác với mọi hôm cụ ông không nói đến chuyện nhà, cụ cứ nhìn cụ bà mà cười tủm tỉm.

Dầu đôi mắt đã lèm nhèm, nhưng ánh đèn hoa-kỳ chiếu cũng đủ cho cụ bà biết cụ ông đang nhìn mình và e-lệ cúi xuống vờ chuyên nước.

Cụ ông nghĩ thầm: Rõ khéo! Đã già rồi mà vẫn e-lệ giữ dằng như thừa trẻ và tinh nghịch, cụ càng nhìn đắm đắm cụ bà.

Sau cùng không dừng được cụ bà hỏi: Hôm nay chừng ông nó lại nghĩ được bài thơ hay nên khoái-trí hẳn.

Cụ ông cười khà: Thơ với thần gì. Tôi đang nhớ lúc trẻ bà nó ạ. Nhớ cái ngày tôi đến hỏi bà ấy mà.

Đôi má dãn đeo của bà cụ hơi hồng lên, một chút rạng rỡ hiện trên vầng trán cũng đã xếp nếp. Cụ vắn nhỏ ngọn đèn hoa kỳ: Rõ trẻ con chưa!

Tức thì cụ ông ngồi xích lại bên ghé nhìn vào tận mặt cụ bà, dáng điệu âu yếm như một anh chồng trẻ:

Hồi ấy bà nó đẹp lắm kia! Tôi mê đứt đi. Và cô ả cũng có dáng quyến luyến anh đồ thì phải. Bán giấy bao giờ cũng đếm thừa, mua bút thì... rồi lại kèm cả đường phèn nữa. Cô ả cũng chả chính đính gì đâu cô nhá! Rồi cụ cười lên ha hả.

Cụ bà nguẩy lưng làm mặt giận: Phải tôi không chính đính. Còn ông thì đứng đắn lắm đấy. Giá tôi không đáo để thì ông cũng rước đầu rước đuôi về nhà tám năm lần rồi, vợ lẽ con thêm cả đám rồi,

— Bà cứ nói. Tôi chả bao giờ đầu đi cả. Bà đã công nhận thế rồi còn gì nữa.

Cụ bà cười tủm tỉm. Cả một thời hoa-niên sống lại trong cái đầu đã bạc phau. Cụ nhìn cụ ông, hai mắt sáng lên, long lanh cảm động. Cụ ông chừng cũng một cảm-giác như thế, giờ tay vuốt râu, và khẽ rung đùi. Cụ đặc chỉ thông thả nói: Kể thẳng cả, thẳng hai bọn trẻ chúng nó bây giờ cứ bảo là yêu nhau theo lối Tây, Tàu mà xem chừng cũng chả bằng chúng mình hồi trước, bà nó nhí.

Cụ bà ngoáy miếng trầu trong cối, vội ngừng tay lại: Ờ hay! Ông rõ bày sao lại vì với chúng nó.

Cụ ông vẫn nói tiếp: Kể vợ chồng mình lúc trẻ yêu nhau đến bực!

Mà thật thế, hai cụ lúc trẻ đã làm khuôn mẫu những cặp vợ chồng hoà thuận. Khắp làng Âu-thị ai cũng tấm tắc khen cảnh gia-đình đầm ấm và hề muốn mắng vợ chồng, con cháu ăn ở bất hòa là người ta nói đến vợ chồng cụ Tú Diễm. Ấy là cái óc chất phác của người làng còn chưa hiểu hết thi vị trong ái-tình của vợ chồng cụ Tú. Vợ cũng là người có học, thơ phú lầu thông, cụ vợ thường xướng-họa với nhau trong hoa dưới nguyệt như một đôi bạn tri-kỷ. Cụ lẳng-mạn muốn dứt đường thi-cử để an hưởng cảnh nhàn nhã phong lưu, tức thì vợ chiều ý ngay. Cái danh cô cử cô nghệ không

làm say lòng vợ. Vợ đã vượt hết tiếng chê bai của họ hàng làng xóm báng bĩ vợ là ngu dại, hơn nữa lẳng lơ chỉ muốn giữ chặt chồng bên mình, làm chồng nhăng cả thi cả cử. Họ bảo thế vì vợ đẹp lắm kia. Mặt trái soan, da hồng bạch, mắt bồ câu, miệng tươi den lánh răng huyền, thân hình óng ả, tóc đến gót chân, tất cả về đẹp thù mị của người con gái cổ chung đúc vào vợ. Cụ dong mao cũng chẳng tầm thường, từng đã làm say lòng bao cô gái làng và tài học cụ cứ như người ta nói thì ít ra cũng ông Thám ông Nghè. Nhưng có làm quái gì cái danh cái lợi, nó sáu thế nào được với mối tình đầm ấm của hai vợ chồng cụ.

Cụ bà bỏ miếng trầu vào miệng phàn nàn: Kể hồi đó tôi cũng đại giá cứ để cho ông đi thi có phải là khỏi mang tiếng mang tằm không mà lại được hưởng cái vinh vống anh đi trước vống nàng theo sau.

— Nhưng mà vợ chồng mình đã chẳng có con chóng thế.

— Thôi đi ông cứ nhả mãi nào. Tôi nói thế chứ thả cho ông đi Trường-thi thì chỉ tở ông rước bệnh rước hoạ về nhà. Tôi còn lạ gì, hồi chưa lấy tôi anh đồ chỉ ngày đêm mài miệt ở phố hàng giấy, và nhân tình nhân bè phứa lên. Rõ xấu.

Cụ ông cười lên ha hả: Ừ bây giờ mới rõ nhé. Ra cô ả chỉ sợ mình lên Trường thi nhân đó chơi bởi đầu dĩ nên mới đồng ý cho mình bỏ thi bỏ cử. Hừ! gớm thật! thế mà chả cứ bảo là hiền lắm đấy. Ra ghen thâm quá đi thôi!

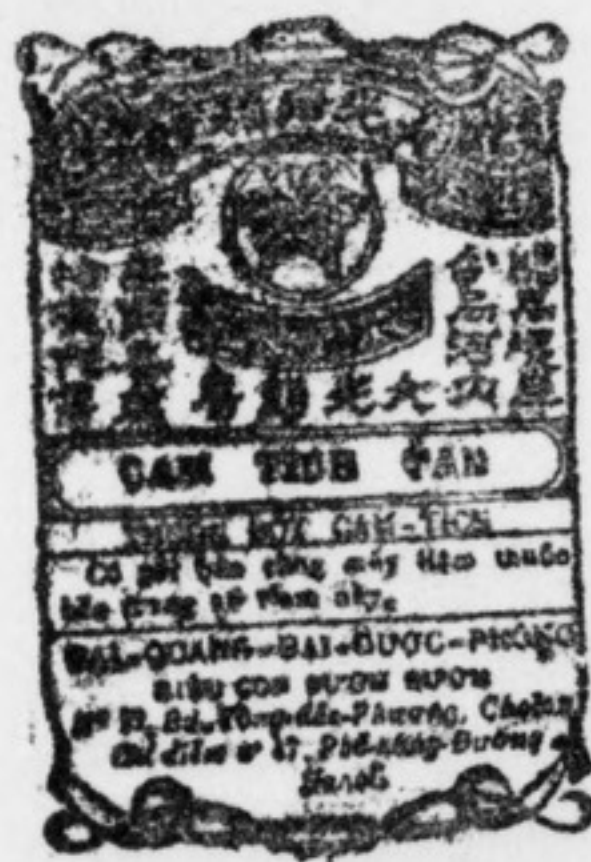
Cụ bà cười sên lên, cụ ông hút hết điếu thuốc lão đặt xe xuống bàn rồi vỗ đùi đánh đét một cái như khi cụ hứng chí tìm ra được vần thơ khó: Ấy ghen thế giữ gìn thâm thế mà lão vẫn có nhân tình trước mắt mà không biết.

Cụ bà vút vôi miếng giầu lẳng tai. Cụ ông hùng hồn kể tiếp: Thật đấy, bà mảy ngược lắm. Chỗ ghen thì không ghen, đi ghen vớ vẩn đâu đâu. Cụ xích lại gần cụ bà giọng hạ thấp: Nay bây giờ tôi mới thú thật với bà mấy năm Giản bà mảy để thằng Hai tở tăng tịu với cô Cáy thật đấy.

Cụ bà nheo mắt, mặt đang tươi tỉnh bỗng hơi có vẻ sa sầm nhưng cụ ông như đang bị quyến rũ trong cái dĩ vãng say sưa kia, vẫn kể liên tiếp: Ừ cô Cáy, cô bạn bà ở bên sông sang thăm bà để ấy mà. Cô ấy sang luôn, có khi ở lại năm sáu ngày, bà cứ khen mãi cô bạn tốt, từ tế thấy mình sinh nở yếu ớt, bỏ cả việc nhà việc cửa sang thăm nom giúp. Có biết đâu người ta sang là vì chồng

(Tiếp theo trang 10)

CẢ TRĂM THỨ BỆNH CỦA TRẺ CON ĐỀU BỜI CHỨNG CAM-TÍCH MÀ RA CAM-TÍCH-TÁN ĐẠI-QUANG



là thứ thuốc để trị bệnh cam tích rất nên công hiệu, các bà nuôi trẻ nên cho nó uống luôn thứ thuốc cam này, thì đứa trẻ sẽ được qnang năm vô bệnh, hay ăn chóng nhớn, mạnh khỏe vui chơi trong gia đình sẽ được vui vẻ đầm ấm. Cam-tích-tán Đại-quang là thần hộ mệnh của trẻ con. Tất cả các thứ thuốc

cam, chỉ có Cam-tích-tán Đại-Quang là hay hơn hết. Mỗi gói giá 0\$10. Các bà có mua, xin nhận kỹ mỗi gói thuốc đều có chữ «ĐẠI-QUANG» và hiệu CON BƯỚM thì mới khỏi mua nhầm thuốc giả hiệu

Đại-Quang

ĐƯỢC - PHÒNG

Số nhà 23, Phố Hàng - Ngang — Hanoi

Có ô-tô đi bán chiều hàng và có đại-lý khắp các nơi

Làm phúc làm đức

(Tiếp theo trang 5)

người có nhân cách hoàn toàn không phải là một người ích kỷ lãnh đạm thân nhiên bước qua những cảnh thương tâm nghèo khổ. Các bạn đừng tưởng lầm rằng một xã hội càng văn minh càng trở nên cứng cõi. Dấu hiệu của nền văn minh một nước vừa là ở văn hóa, nhưng hiển nhiên nhất là ở những công cuộc phúc thiện, đoàn kết nhau trong sự khốn khó.

Tinh-thần luân lý một nước là ở đó. Nhưng thôi chớ nói cao xa làm gì, nếu thì giờ tiền bạc không thể cho chúng ta tham dự những công cuộc xã-hội to tát, chúng ta hãy làm việc phúc thiện tùy tài lực của chúng ta, bởi vì một người nghèo nếu đã có ý tốt, thì thế nào cũng có cách giúp đỡ được một kẻ nghèo hơn ! Bà Tiên từ thiện biến hóa nhiệm màu lắm mà ! Các bạn nên biết trong những gia đình người Pháp, mà người đàn-bà là người hiền phụ thì bao giờ ngân sách của nhà cũng dự một khoản dành cho kẻ khó. Ấy là không kể, rất nhiều bà cùng con gái lớn, lại nhận làm mẹ nuôi một vài gia đình nghèo khổ, săn sóc cho họ từ vật chất đến tinh-thần ! Những người đàn-bà nhân ái ấy, kén đáo làm việc nghĩa đã tỏ ra sự nhận cảm-động trong cảm tình.

Có bạn gái xinh đẹp ơi ! Sao bên người yêu cô, cô dịu dàng hòa nhã thế, lòng cô chan chứa những yêu đương, tưởng chừng cô muốn đem ban phát cho tất cả cỏ cây mây, nước những vật vô tri lúc bấy giờ. Kẻ khó, chỉ xin cô một đồng tiền chưa bằng một phần trăm giá những tờ giấy xanh ướp hương thơm mà cô sẽ đi sẽ lại mãi không xong ba chữ « Em yêu anh », kẻ khó chỉ đợi ở cô một lời an ủi thôi. Có đừng cau mặt thế, cô đừng gắt lên thế với kẻ nghèo nàn. Lúc người ta yêu, người ta càng dầy lòng bác ái. Tôi tặng cô mấy câu thơ của thi-sĩ Hugo nhé (đây là chàng Olympio nhớ lại chỗ dạo chơi với người yêu.)

Il voulut tout revoir, l'étang près de la source.

La mesure où l'aumône avait vidé leur bourse.

Muốn coi hết, coi dăm cạnh suối, Coi lều xưa, mỗi gối, đừng chán.

Trong lều bao lượt thi ân, Cùng nhau trút túi bần nhân no lòng !

THU-LINH



Ở mục này đã bao nhiêu lần chúng tôi chỉ nói đến những cách sửa sang nét mặt và những thứ phấn kem bôi cho tốt da mà thôi. Đã đành rằng phải có tố điểm như thế thì vẻ đẹp tôn lên và nét mặt mới được trẻ trung. Nhưng xét ra ngoài cái sự sửa sang ấy còn nhiều cách làm tăng bội phần trẻ, đẹp nữa.

Các bạn ạ, đây là tất cả các sự ăn uống và nghỉ ngơi cũng có quan trọng đáo để,

Muốn đẹp, cốt nhất là làm sao giữ được sự tươi trẻ trước hết. Thế thì phải có điều-độ :

Ăn uống không bao giờ nên tham lam quá. Nếu không đói thì nhịn. Thỉnh thoảng, những hôm không khỏe trong người nên nhịn cơm. Nên giữ cho hai bữa cơm chính được ngon miệng và chỉ ăn lót lòng buổi sáng thôi, chớ hay ăn quà vặt. Bữa cơm tối nên ăn thức ăn nhẹ cho dễ tiêu ; Nếu giờ khuya mà đói thì chỉ nên uống một cốc nước tốt hơn là ăn.

Hãy cẩn thận về sự tiêu-hoá đừng để bao giờ đi táo, vì ở đó là nguồn sinh ra mọi chứng bệnh cả hình-thức lẫn tinh thần khiến cho người chóng già.

Thịt cá không nên ăn nhiều quá mà cần phải ăn rau nữa. Rau sống, rửa thuốc tím cho kỹ, ăn nhiều càng tốt. Không nên ăn đồ hộp. Nên tránh rượu nước chè, cà-phê, ớt, tiêu, dấm... chỉ uống nước lọc là hơn cả. Ăn hoa quả, nhất là cam, nho thì rất tốt. Những thứ ấy làm cho tiêu-hoá dễ dàng đủ nhuần-nhiệm mịn-màng không sùi mụn và chứng cá nữa.

Mỗi sáng giậy, chưa ăn gì, nên uống một cốc nước lọc đã. Nằm tại giường tập những cử động chân, tập gân bụng

rồi giậy tập thở và những cử động làm cho người mềm mại đều đặn. Nếu da mặt đã bắt đầu hơi nhăn thì phải làm « massage ».

Và theo Docteur Sabouraud thì mỗi tuần lễ rửa mặt một lần bằng thứ nước pha có : alcool, éther và menthol. Tất cả nguyên nhân sắc đẹp là khỏi-thủy tự đấy. Lại muốn cho trẻ hơn nữa, thì các bạn cần nhớ là phải có một tư cách trẻ. Nghĩa là phải ngồi ngay ngắn, ngừng đầu lên, nhìn thẳng, mắt cho sáng, miệng tươi cười, cả giọng nói cũng phải cho rõ ràng. Tập câu nói cho được gãy gọn, và cách ăn mặc càng phải diêm dúa. Đừng nên giữ điệu bộ các bà cụ non. Không bao giờ sười-sinh trong cách ăn mặc sự làm dáng, hoặc quần mai tóc v... v... Giàng điệu và tư cách đã trẻ rồi thì phải trẻ cả tư tưởng nữa. Hãy hành động và nghĩ ngợi, không phải như một người chán nản chẳng còn tha thiết gì, mà trái lại như là người chưa chán hy-vọng, còn đầy rẫy năm tháng ở trước mắt. Phải hoan nghênh tuổi trẻ và tư tưởng trẻ trung của kẻ khác. Không nên đi theo hủ tục, sống trở lại với những người quá cổ, mà phải là người của ngày mai.

Những tình tình hay hờn giận, tức mình, nóng tính, hay ghen ghét cũng cần phải đề nén đi. Tự chủ được mình để thành ra người diêm đạm thì mới có thể trẻ được. Tập những thói quen tốt như thế mới thành người trẻ trung hoàn toàn được và có lẽ cái tinh thần trẻ ấy mới là cái trẻ chân chính và đáng quan trọng hơn hết.

Phỏng theo Victor Pauchet MỘNG-HOÀ

LỜI CẢM TẠ

Không quảng cáo âm ỉ, không xướng to những danh từ đại cá sa, chúng tôi chỉ im lặng từ từ làm việc theo với sức hiểu biết của chúng tôi và của phần đông chị em ở xứ này,

Ý muốn làm việc thành thực của chúng tôi đã được các bạn xa gần hiểu cho và những bức thư tán thành khuyến khích tôn chỉ của Tuần - Báo Đàn - Bà ở khắp các nơi đã đem lại cho chúng tôi một sự nức lòng cố gắng hơn nữa. Nhưng rất e dè chúng tôi không dám phô trương hãnh diện..., cho đến bây giờ nếu không có một lời cảm tạ các bạn đã gửi thư về khuyến khích chúng tôi, thì chúng tôi quả có lỗi với các bạn. Xin tất cả các bạn xa gần hoặc đã viết thư hoặc đã gián tiếp khuyến khích tán thành tờ Tuần-Báo Đàn-Bà, bằng những hạn mua báo liên tiếp, xin các bạn nhận ở đây tất cả lời cảm tạ thành thực của chúng tôi và chúng tôi hứa sẽ chấn chỉnh tờ báo ngày một hơn lên để đáp lại các bạn,

Với những bạn còn đôi chút ngờ vực rằng tờ báo này chủ trương bởi những người đàn ông đội một cái tên đàn - bà, chúng tôi xin lấy danh dự nói rằng : đây là những tấm lòng của các bạn gái hội lại để nói đến người đàn-bà. Và chúng tôi có thể nói rằng : Từ xưa đến nay mới chỉ có tờ Tuần-Báo Đàn-Bà là do những người đàn-bà thật chủ trương về phần hình thức cũng như phần tinh thần !

THUY-AN PHI-PHUNG
NGOC-MINH

Và nhân viên Tòa Soạn Đàn-Bà





V

(Tiếp theo và hết)

Kỳ này xin mời độc-giả thăm qua tới những người bán hàng tạp-hóa, bán hàng sên gánh rong và cả những chị em buôn cất sang Lào.

Một cửa hàng tạp-hóa vốn độ 400, 500\$ môn bài đồng niên phải tới 30\$ hơn. Buôn tạp-hóa, vốn bỏ ra một lúc hàng trăm, mà khi thu về thì nhặt từ đồng xu trở lên. Buôn lối ấy, một lối buôn tuy lãi nhiều nhưng cũng là lối buôn « nát vốn » nhất. Nếu người nào không khéo tính toán, không có sổ sách cẩn thận chỉ trong vòng ba tháng là đóng cửa hàng mà cái vốn của mình bỏ ra khi mới buôn chỉ còn độ một nửa là may. Tôi đã từng được biết mấy bà mở cửa hàng tạp-hóa, có bà khi mới ra buôn, vốn chỉ độ hơn 100\$ mà sau cửa hiệu lên tới hàng mấy nghìn. Lại cũng có bà thất cơ, lơ vắn vì buôn tạp-hóa. Vì buôn lối ấy, khách hàng quen, phần nhiều họ mua đồng giá, đồng chịu. Những người biết điều: chịu nhưng rồi họ cũng giá, thì tiền mình vẫn đầy. Có người đã chịu được, họ cứ chịu ý ra, chưa giá tiền lần trước, họ đã lại hỏi mua rồi mà phần nhiều những người hay mua chịu họ lại độc ác đến nỗi bảo gói

hàng xong, họ cầm lấy hẳn hoi rồi mới bảo một câu như ra một hiệu lệnh: bà để cho đến chiều, đến tối, hay đến mai tôi cho người nhà nó cầm tiền lại. Tuy là bất bình lắm, nhưng không nhẽ bà giật gói hàng lại, — vì là người quen thuộc! — nên bà chỉ đành đáp lại: « Vâng được » mà theo ngay sau tiếng « vâng được » là một tiếng thở dài. Những vị khách hàng quý ấy lại có một tính vô tâm hết sức nếu bà không nhắc thì họ quên biến ngay đi, mà bà nhắc thì lần sau họ không thèm tới hàng bà nữa đâu, vì bà là người thiếu xã-giao, lịch-sự: đòi tiền cả của người « quen thuộc ». Thế rồi lại còn những « trường hợp » này: bán bao diêm, gói thuốc, xu chỉ, xu kim, không nhẽ lúc nào bà cũng ngồi luôn được ở cửa hàng? Bà chỉ sên ra một chút người coi hàng — nếu không phải là người thân tín — sẽ tiện tay hoặc quen tay bỏ tiền vào túi họ là thường. Cũng có bà ngồi ngay đấy mà tiền vẫn len trốn vào túi họ một cách ngoan ngoãn lạ. Bảo buôn tạp-hóa như bạn con mọn, theo tôi, còn bạn hơn con mọn nữa kia.

Những hàng sên gánh rong, cứ những gánh hàng vốn ước 5\$ trở xuống, 15\$ trở lên họ

phải dán vé tháng, mỗi tháng 2p40. Có vé rồi, nội trong thành phố, muốn gánh tới đâu bán cũng được, đó là quyền của người bán hàng, nhưng những người bán hàng họ chia nhau ra từng bọn một, họ phân địa-giới chia cho người nào bán phố nào thì cứ nguyên bán phố ấy, hoặc một tui năm bảy người bán trong mấy phố đó, nếu bán sang « địa giới » của « cánh » khác thì võ tử hàng là thường. Một gánh hàng sên cứ ngày hơn bù ngày kém bán nguyên trong thành phố mỗi ngày họ kiếm được ba hào, ba hào rưỡi lãi, lại còn ngày họ gánh đi các chợ nhà quê thì họ kiếm nổi 4, 5 hào một ngày là thường. Với ba bốn hào bạc lãi một ngày đấy là số tiền nuôi sống cả một gia-đình cha mẹ già mấy đứa em nhỏ, nếu gánh hàng sên ấy của một thiếu-nữ; hoặc chồng — nếu những khi chồng không có việc làm — và mấy đứa con thơ, nếu gánh hàng ấy của một thiếu-phu, lại còn khi đồng đóng đồng góp cho chồng là khác nữa.

Đã nói đến những bà buôn bán quanh trong xứ ngồi ở cửa hàng nhà rồi, giờ xin nói đến các bà lặn ngòi nơi nước buôn bán tận các xứ xa lạ như Lào, Xiêm.

Hàng của ta buôn sang Lào phần nhiều hay buôn thuốc Lào, vải Đồng-lâm, bồ kếp giầy giép hoặc bất cứ một thứ gì buôn được nhiều lãi là các bà không từ. Còn khi buôn hàng bên ấy về thì phần nhiều các bà hay buôn cau. Lại còn có khi các bà len lỏi cả vào những các làng nhỏ nhỏ, hẻo lánh theo suốt dọc con sông Cửu-long để mua cau tươi, rồi các bà ấy ở luôn tại đấy để bỏ phơi, đợi cho cau khô là đóng thành bẽ cho xuống thuyền hay bè trở về ta. Thời kỳ các bà ấy ở lại đợi cau, có khi nước lũ đổ về hàng hai ba ngày bị nghẽn lối, không có thức ăn là thường. Nhưng không vì thế mà các bà nản lòng. Sự buôn bán của ta ở Lào mỗi ngày vẫn một phồn thịnh. Không những chỉ một số chị em ở giai-cấp trung-lưu buôn bán bằng những cách đã nói trên. Dọc mé sông Cửu-long từ Savanakhét đến Vientiane, trong các « bạn » (làng) của Lào hay Xiêm, khuất nẻo tận rừng rậm, mỗi khi tàu cập lại để trao thư hoặc lấy củi, đều có mặt những chị em Việt-Nam đội thúng bánh mẹt đưa đem lên tàu rao bán.

Có người mặt vàng lợt, ốm yếu vì nước độc vậy mà họ vẫn lặn lên xuống tàu lượn từng đồng xu... Họ là vợ các

phụ phen Annam không quản hiềm nghèo, theo chồng lặn ngòi nơi nước sang tận đây và không muốn ấu bảm vào số tiền công ít ỏi của chồng, lập ra cuộc buôn bán như vậy. Cuộc buôn bán tuy nhỏ nhen chỉ từ 1, 2 đồng bạc trở xuống nhưng cũng chứng rằng ở đâu đó đâu nữa người đàn bà Việt-nam cũng tỏ ra người khôn ngoan biết kiếm lợi và có tinh thần tự lập.

— Tôi tiếc hồi tôi đi đó (lời bạn tôi) chưa phải mùa chớ cau ở Lào về Annam bán. Người ta nói rằng về mùa ấy, trên sông Cửu-Long thường có bè của người Annam tự kết lấy để chớ cau từ Vientiane về Savannakhet. Mà những người đi buôn ấy phần nhiều là đàn bà. Họ không đi chaloupe vì cước phí nặng lắm; Ba ngày ba đêm (ấy là nói chaloupe chứ đi bè có khi đến một tuần lễ) trôi nổi trên giòng nước, giữa những rừng rậm hoang vu, giòng sông khuất khúc, mênh mang với một chiếc bè và vài trăm đồng bạc cau! Cái gan mạo hiểm thực đáng phục.

Nhưng có lên tận Vientiane nghe các người buôn bán và các viên chức làm việc tả lại nông nỗi hành trình, mấy năm về trước, mới biết hết cái can đảm, tài cán của đàn bà Việt.

Rồi ở chốn nước độc, rừng thiêng giữa những thổ dân ấy,

lại còn đem hết sức thông minh ra để buôn bán, lập cơ nghiệp choán hết cả phần công thương vào trong tay.

Những cái chuông mang ra đắm nước người ấy nhiều lắm, cho nên người ta coi thường không biết đến, nhưng cũng đủ làm danh dự cho nữ giới. Người Lào đã nói: «Nền kinh tế của xứ tôi đều ở trong tay những người đàn bà Việt Nam cả.»

Có thể, vì trong chợ Vientiane chỉ thấy người Việt-Nam buôn bán và những cửa tiệm lớn nhỏ phần nhiều là của người Việt-Nam mà lẽ tất nhiên là các bà đứng chủ.

Ở Cao-Miên cũng vậy, không nói một tỉnh Paom Penh kinh đô Cao Miên làm gì, ở những tỉnh nhỏ, trong các châu các quận khuất khúc, gành với người khách, đàn bà Annam cũng tải đến bán nào là tơ lụa vải vóc (nhất là hàng Hà-đông) Có khi dân Mên không sẵn tiền, họ đổi lúa cho các bà, các bà cũng lấy, vì suốt trong những kinh những rạch ở Nam-kỳ cũng như ở Cao Mên các bà đều mượn ghe vừa chớ hàng vừa phòng chớ thóc gạo ngô dân quê đổi cho mình, rồi đến một chợ nào đó giá gạo thóc bán được hơn thì lại đem ra bán lấy tiền về.

Tóm lại trên thương trường người đàn bà Việt đã tỏ ra một
(Xem tiếp trang 14)



Hoàng hôn

Trời gần tối, chuông chiều khua động,
Gả trường-giang giữa bóng hoàng-hôn.

Chim sương nháo-nhác kêu giồn,
Ngàn san hô lộng gió, cây buồn lao-đao...
Bên sông chìm bóng phi-lao,
Buồn hồng lấp-loáng đi vào trong
sương!

MỘNG-SƠN

Về chiều...

Mặt sông động khói xanh tàn,
Thuyền ai chiều vắng lìa ngàn đi đâu?
Để ta trơ với bóng sầu
Ngã t-ngơ, phút đã trên đầu trắng soi.

MỘNG-SƠN

Lữ khách

Mặt trời lặn. Áng mây sầu rợp bóng,
Rời dần dần buông màn tối mịt mùng,
Tiếng cú kêu trong sương lạnh mang
lung,

Cây buồn rữa, gió khóc than thê thảm!
Lệ trời tưới trên đường khuya lai láng,
Khách rùng mình, nghe tiếng hú hồn
ma.

Lạnh tim buồn! Khách dần bước
trong mưa
Đời lý tưởng, vắng tiếng ai thúc gọi!
Khách vội vã quăng mình theo bóng tối;
Để tìm tia ánh sáng cõi tâm hồn!
Nhưng tha ôi! trên đường vắng
mênh mông

Lừa hi vọng hồ nhóm lên, lại tắt!

Bởi bấy nay trong trường đời u-uất
Đã nhiều phen khách thất bại gian lao.
Ôm tìm đau! Khách dần bước phiêu lưu
Gót hồ-hải ba đào chìm quá sớm.

Đời gió bụi từng bao phen vật lộn,
Mà than ôi! vẫn không đạt mộng lòng!
Đến đêm nay sống lại phút mơ mộng
Khách lại thấy sóng bề lòng sôi nổi.

Liều cất bước ra đi, đi mãi mãi...
Đi về đâu? Nơi thế giới tận cùng...

NGỌC-MINH

Nhớ ngày xưa

Mỗi lần tôi thấy trẻ nhà ai,
Xăm xít anh anh chị chị cười.
Tôi nhớ ngày xưa tôi cũng vậy,
Cùng anh chị họp biết bao vui,

Ngày ấy như là một tổ chim,
Đề-huê trong ấm với ngoài êm.
Nào anh, nào chị chung khuya sớm,
Chung đuôi con giới dờn trước rèm.

Lần lượt đàn chim đã cứng ngắc,
Vui xuân tìm bạn rủ nhau bay.
Con bay ra đó, con bay cách,
Còn một con sau với mẹ thầy.

Con chim sau ấy, ấy là tôi,
Từ đây rồi tôi hóa kém vui.
Tôi nhớ vui xưa không có nữa,
Từng khi buồn quá lệ tôi rơi.

Cười chị tôi, tôi chưa biết gì.
Chị tôi khóc mãi mới ra đi.
Ngày hồi môn đến, tôi liền hỏi:
Mấy bữa đi đâu chị chẳng về?

Bồng bề tôi chơi, một bữa kia,
Chị tôi thấy bóng đã xuyên hè.
Hôn tôi rồi thả tôi ra, bảo:
Em bé ơi, em về chị về.

Tôi nghe chị nói, mặt sa sầu,
Nín chị tôi có hỏi một câu:
Thầy mẹ ngồi kia, nhà cửa đó,
Chị còn mang nón, chị về đâu?

Rồi khi ngày hết lại sang đêm,
Để mặc con giới dờn trước rèm.
Như trước thế thì tôi đã nung:
Chị ơi đón bắt nó cho em.

Vai xưa nay có còn đau nữa,
Anh đã riêng nơi, chị lấy chồng.
Đời bắt buộc ai người phận ấy,
Mặc tình chung cội vẫn vương lòng.

Anh tôi giờ ở mé ngoài trang,
Nhà khuất dấu xanh, gấu mẩy hàng.
Thỉnh thoảng mới vào thăm tổ cũ,
Vị hằng ngày bận việc nông tang.

Các chị tôi nay ở các làng,
Chị thời làng bắc, chị làng nam,
Tháng ngày chẳng mấy khi về nữa,
Tổ cũ cùng tôi lại họp đàn.

Thường chiều vàng nhạt gió hanh đưa,
Chim rủ nhau bay lại núi Chùa.
Lẳng lẳng tôi ngồi quên bóng tối,
Tôi buồn tôi tiếc tuổi thơ xưa.

TỔ-YÊN-THIÊN

Quán tri thiệp hữu phu,
Tặng thiệp song minh-châu,
Hoàn quả minh-châu, song lệ thủy
Hận bất tương phùng vị giá thi.

DỊCH

Chàng hay vắn đã đóng thuyền
Tặng châu đôi hạt, còn phiên thiệp chi?
Trả chàng, đôi lệ đầm mi
Giận rằng sao chẳng... những thì còn
son?

TUẤN-KHANH

CHỮ MỚI

IN ĐẸP!

BẢN QUẢN XIN GIỚI THIỆU CÁC NGÀI,
NHÀ IN TRUNG-BẮC TÂN VĂN TRƯỚC Ở
PHỐ HÀNG BÔNG 61-63, NAY GIỚI LẠI
SỐ 107, PHỐ HÀNG BUỒM, HÀ NỘI. CHUYÊN
IN SỔ SÁCH, GIẤY MÀ NHÀ BUỒN, BÁO CHÍ,
SÁCH HỌC TIỂU-THUYẾT BẰNG CHỮ TÂY,
QUỐC NGỮ. CÔNG VIỆC LÀM RẤT NHANH
CHÓNG. BẢN QUẢN GIỚI NHẢY MỚI VÀ
VỀ NHIỀU KIỂU CHỮ TÂN THỜI VÀ
SỬA ĐỔI CÁC GIÁ IN KHÔNG ĐAU BỀ
BẰNG MONG CÁC NGÀI Ở GẦN XA CHIẾU
CỔ, BẢN QUẢN RẤT LẤY LẮM ĐÁP TẠ.

Các ngài muốn cần hỏi gì về
việc in xin viết thư cho ông:
PHAM - HUU - KHANH

nhà in RUNG - BAC Tân-văn

107, Rue des Voilles

HANOI. Téléphone: 855

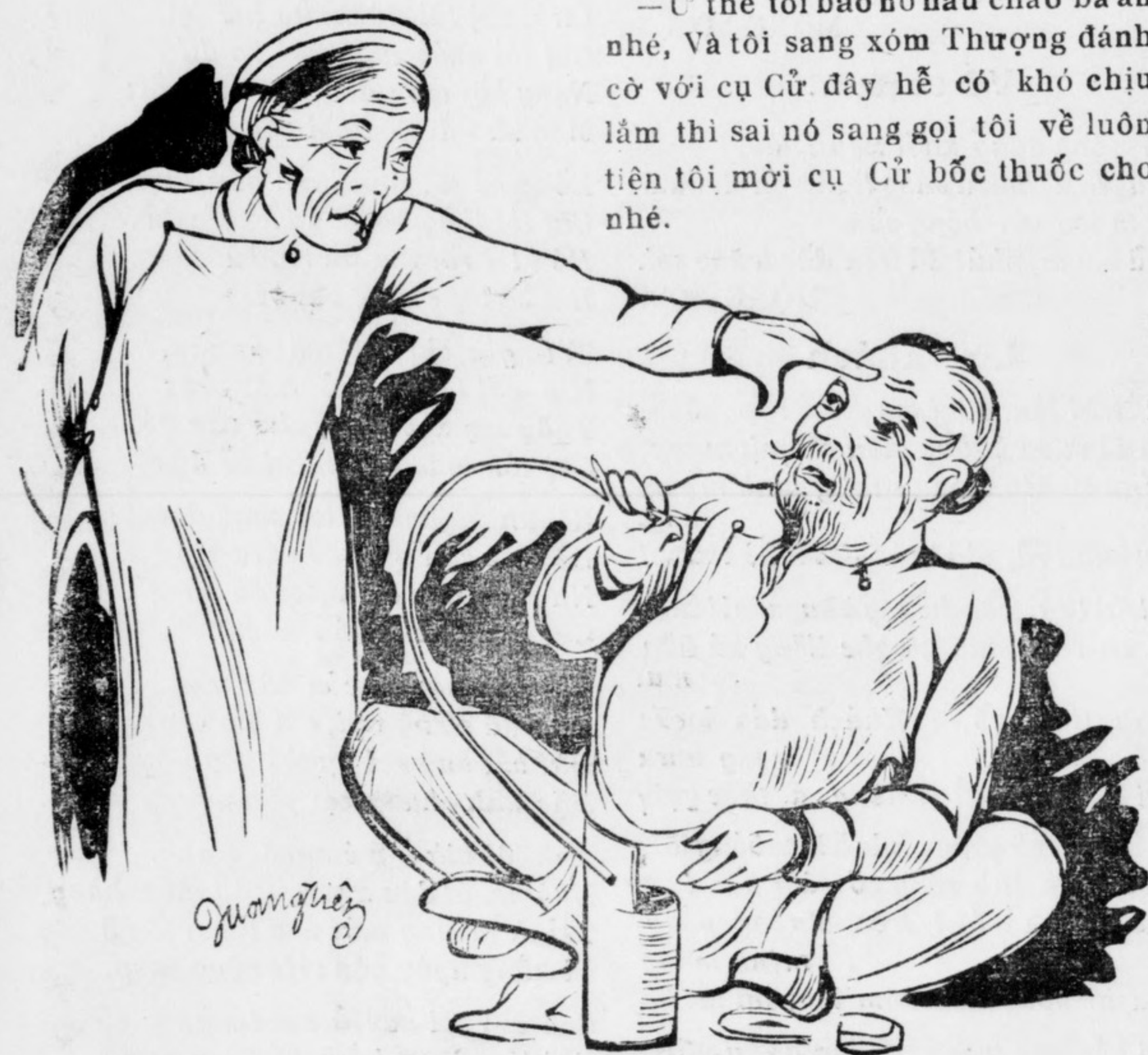
TÌNH GIÀ

(Tiếp theo trang 6)

minh. (Cái đuôi cụ ông càng rung lên) mình yên trí nằm trong buồng để thi ở nhà ngoài (cụ ông cười hi hi) người ta với chồng mình hi... hi...

Cụ bà lặng hẳn người đi, hai đầu gối run lên và hai mắt mờ thêm hoa... Một đốm sáng đèn hiện thành đến vài ba mươi đốm sáng mùa may quay cuồng trước mắt cụ.

Cụ ông lại hút một mồi thuốc nữa thở ra phì phèo: Kề mình cũng vậy nhưng mà vợ dễ, gái bên cạnh ai ngăn được. Chỉ bà này là đại. À mà bà này hồi ấy cũng hơi ghen kia đấy chứ, nói bóng nói gió chán ra còn gì.



Tức thì cụ bà đứng phắt dậy, nước da nhăn nheo xám xám của cụ đỏ bừng lên, cụ ấn mạnh ngón tay lên mặt cụ ông: Hừ! Bây giờ mới biết mặt quân bạc tình nhá. Hồi ấy người ta nói ý nói tứ thì cái miệng cứ chối xoén xoét thề lấy thề để. Gớm thực, gớm thực cả cái con Cáy nữa, chết tám đời rồi chứ còn sống thì phen này tan xác.

Nói rồi cụ quảy quả bước ra mặt hầm hầm theo sau một chuỗi cười dòn dả của cụ ông. Cụ bà đi thẳng vào buồng bên, cụ nằm phịch xuống giường; chiếc giường gỗ đã sứt sỡ ở bốn góc, chiếc giường hồi niên thiếu của hai vợ chồng cụ. Nước mắt của cụ ở đâu trào ra dễ thế, cụ khóc như một đứa bé con, khóc

tức tưởi, và phải lấy vạt áo cắn vào hai vành lợi đã rụng gần hết răng để khỏi thành tiếng nức nở. Cụ vừa khóc vừa oán hận: Trời ơi! Ra hân lừa mình! lừa mình! Khổ nhục thân tôi, tin chồng yêu chồng quý chồng là thế. Cả cái con Cáy con đi, con khốn nạn Cáy ơi là Cáy mà chết rồi không thì bà xé mảy tan xác.

Cụ cứ nằm trong buồng đến bữa cũng không ra ăn cơm nữa. Cụ ông tưởng cụ bà mệt, định chạy vào nhưng cửa buồng đóng chặt, cụ bà ở trong nói vọng ra: Ông cứ ăn cơm trước đi. Tôi hơi khó ở.

—Ừ thế tôi bảo nó nấu cháo bà ăn nhé. Và tôi sang xóm Thượng đánh cờ với cụ Cử đây để có khó chịu lắm thì sai nó sang gọi tôi về luôn tiện tôi mời cụ Cử bốc thuốc cho nhé.

Cụ bà không trả lời, nhưng cụ nghĩ thầm cay đắng: Ừ cứ đi đi người chả còn khỏe lắm kia mà, đi với mấy con đi non chứ cớ kiểng gì. Rồi cụ lại khóc lóc và biết rằng cụ ông không có nhà, đây tớ đi đồng cả, chỉ có thằng nhỏ con ở dưới bếp, cụ tha hồ vật vã mình mảy.

Đến chiều tối cụ ông mới ở xóm Thượng về, cụ bà lên cơn sốt nóng như lửa. Cụ ông sờ trán và nói: Chắc là sáng nay ở giường ra bị cảm đây mà để tôi cho đi mời cụ Cử.

Cụ bà nhìn theo cụ ông mắt gườm gườm miệng lầm bầm: Ừ còn thiết gì mình đây mời ông cử lấy lệ. Chẳng mình chết rồi lại chả rước hầu non về cho mà xem. Cái thứ

70 tuổi đầu mà cũng không bớt đi còn đối vợ đối con,

Cụ cử đến bốc thuốc giải cảm, nhưng bốc luôn ba bốn thang mà bệnh cụ Tú cứ tăng lên âm âm. Đã vậy cụ lại đâm ra trái tính gắt gỏng đây tớ đủ điều và hờn rồi với cụ ông, chả nói năng gì với cụ ông cả, hễ cụ ông sờ tay vào người cụ bà là cụ bà giờ cánh tay yếu ớt lên đây ra và nguẩy mặt vào tường. Nhưng nếu hễ cụ ông thừa vào thăm là cụ đã rên rĩ:

— Con tôi đi vắng chả ai thiết gì đến tôi.

Cụ ông rất bức mình nhưng lo sợ lắm, cụ bảo đó là cụ bà giờ chứng và mấy hôm sau thấy bệnh cụ trầm trọng lên dần cụ phải đánh giầy thép gọi tất cả các con về. Thấy đông đủ con cháu, cụ bà hơi vui lên một chút, nhưng thỉnh thoảng lại bảo các con: Tao không biết tao chết thì chúng mày thế nào. Rồi cụ lại nói vớ vẩn mấy tiếng hầu non, mẹ ghẻ hành hạ, bố mày tệ bạc v... v...

Các con tưởng cụ đã lần rồi, chỉ biết nghe những câu nói mà họ cho là nói mê nói sáng nói lẫn lộn, chứ không tìm hiểu nghĩa làm gì. Cứ thế, cứ thế cụ bà như ngọn đèn tụt bấc dần dần. Một đêm kia vào khoảng gần sáng, cụ phào phào bảo con: Ra mời bố mày vào đây.

Cụ ông vào, cụ bà đưa mắt có ý đuổi tất cả các con cháu ra ngoài. Tuy thương cảm, nhưng bọn con cháu ra đến cửa không khỏi tím tím cười kháo nhau: Các cụ tự tình kể niềm xưa duyên trước đây mà. Và nếu không có ông con cả biết kính trọng ý muốn một người sắp chết thì bọn con cháu đã rủ nhau nấp cánh cửa nghe trộm hai cụ nói với nhau những gì.

Cụ ông ngồi xuống bên cạnh cụ bà giọng run run, mắt ướt ướt: Bà nó ơi! Bao nhiêu năm ăn ở với

nhau bà nó đừng bỏ tôi về trước nhé. Rồi đây nhà vắng vẻ các con đi xa mình tôi vô vô khổ lắm bà ơi!

Cụ bà khóc nức lên và ra hiệu cho cụ ông cúi xuống để mình nói. Cụ thở hổn hển nói làm hai ba hơi, cụ ông phải chú ý lắm mới nghe hiểu: Tôi... tôi tha thứ cho ông... ông nữa lừa dối tôi, tệ bạc với tôi... tôi tha cả tha cả... Hề xuống âm phủ gặp con Cáy tôi... tôi... xé nó tan xác... đồ... đồ cướp chồng...

Cụ ông kinh ngạc đến cực điểm. Cụ hiểu hết rồi, và cụ vừa hối hận thương hại bà vợ già vừa muốn buồn cười. Sau cùng cái hối hận chiếm đoạt cả lòng cụ. Cụ bà sắp vĩnh quyết cụ rồi!! Và lỗi là ở cụ gây nên cái chết sớm này, nếu không, chắc cụ bà còn sống được mười năm nữa. Lòng già như thất lại, cụ ôm lấy cụ bà òa lên khóc.

Các con cháu bên ngoài tưởng cụ bà đã đi rồi, vội đẩy cửa buồng chạy ồ cả vào nâng cụ ông ra. Quả nhiên cụ bà vừa mới tắt thở. Cụ ông vừa khóc vừa rên rĩ: Các con ơi! Tao giết mẹ chúng mày. Không, mà tao có ngờ đâu tao tưởng già rồi còn ghen tuông gì nữa chuyện lúc trẻ.

Các con cháu đang tíu tit ồn ào khóc, không một ai để ý đến lời than của cụ ông và yên trí mãi rằng cụ bà chết vì bệnh già. T. T.

MẠNH-MẠNH, CHẤN-PHONG

-- DIỆM-MÀN, Y-MÔN --

của hiệu

Roystor

N° 6 RUE DE LA MISSION HANOI

LÀM BẰNG TRÚC, RẤT MỸ-THUẬT, SƠN BẰNG SƠN TỐT, RẤT BỀN, SẴN GIẤY THÉP KHÔNG ĐÚT, MUỐN KIỂU NÀO CŨNG ĐƯỢC, SƠN ĐỦ CÁC MÀU

Pharmacie TIN

MỘT HIỆU THUỐC TÂY
BAO GIỜ
CŨNG CÓ THUỐC MỚI
CHÍNH CHỦ NHÂN TRÔNG
COI, TIẾP ĐÃI NIỀM NỖ

5, 7, Place Neyret 5, 7, — Hanoi

CUỘC KỶ - NIỆM ĐÁNG GHI NHỚ

Tối hôm 15 - 7 - 39 hồi 9 giờ, hội nhân quyền và chi đảng xã hội đã tổ chức ngày kỷ niệm cuộc đại cách mệnh Pháp năm 1789 tại rạp hát tây.

Không còn cái ý nghĩa u mê « ngày hội tây » (14 juillet) chỉ là ngày để mà đi xem đập nổi, liếm cháo và leo cột mỡ, những thú vui mất vô nghĩa lý và dã man, ngày nay, các anh chị em thanh niên từ trí thức đến lao động đều đã giác ngộ, hiểu thấu một cách thấm thía rằng ngày hội tây 14 juillet: là một ngày đáng ghi nhớ vô hạn. Vì ngày ấy từng lớp dân chúng lao khổ Pháp đã tự biết cỡi giầy siêng sịch cho mình, phá đổ nền quân chủ áp bức mà dựng nên dân chủ cộng hòa, ánh sáng tự do bác ái chiếu soi ra khắp thế giới. Mặc dầu mưa đổ dào dào, mới 8 giờ cửa nhà hát đã chật như nêm cối. Người chen nhau mà tiến, và tuy phần nhiều bị nước mưa làm ướt hết áo quần vẫn không ai muốn trở về. Đúng 9 giờ, khi ai, nấy đã yên vị ở các hàng ghế, không phân giai cấp và chủng tộc: màn mở. Trên sân khấu ta chỉ thấy một bức tranh vẽ vị nữ thần tự do biểu hiệu nước Pháp. Chỉ có thế, nhưng cũng đủ cho bao trái tim hồ hởi nhận thấy hết vẻ thiêng liêng tôn trọng trong buổi họp đêm nay. Tự do là Nữ chúa và các

thính giả là những tín đồ sùng bái. Ông Marius Chavanieux, hội trưởng hội Nhân Quyền nói mấy lời đầu cùng anh chị em về ý nghĩa cuộc kỷ niệm, rồi đến bạn Dutreuille đảng viên đảng xã-hội nói về triết lý cách mệnh đã kể rõ lại những chế độ quân chủ áp bức khi xưa, và do lòng công phẫn của dân chúng nổi lên mà có cuộc đại cách mệnh năm 1789. Kỷ niệm đại cách mệnh năm 1789 không phải chỉ là kỷ niệm riêng của dân chúng Pháp mà là cuộc kỷ niệm của quốc tế, với một ý nghĩa là dân chúng đã giác ngộ hiểu biết cái quyền làm người công dân của mình.

Bạn Nguyễn-văn-Khánh dịch lại tất cả những lời trên ra quốc văn để cho hết thầy anh chị em được hiểu rõ ràng hơn. Rồi đến bác sĩ Phạm-bữu-Chương diễn bằng tiếng pháp, song lại tự dịch sang tiếng nam, cũng toàn ý nghĩa ca tụng cuộc đại cách mệnh Pháp 1789. Khẩu hiệu chính trong bài diễn văn của bác sĩ Chương là đời cơm áo, hòa bình và tự do! Bạn nhắc đi nhắc lại bằng một giọng tha thiết vô cùng, những tiếng vang của bao nguyện ước. Nhưng trước sau ta không thể quên hai bài diễn văn của hai bạn đứng thay mặt cho anh em lao động Bắc-kỳ tổ bày ý kiến trong cuộc kỷ niệm này. Bạn trước nói bằng tiếng Pháp, bạn sau nói tiếng Nam, nói rất ngắn, nhưng hai bạn cùng tỏ ra một vẻ hăng hái thành thực vô cùng. Giọng nói gọn gàng, có sự cảm động tự đáy lòng đưa ra như giắt thính giả đến sự tranh đấu thực, đến sự cần thiết thực của đời sống người lao động bị tước mất cả quyền sống Tiếng nói sang sảng vang âm trong nhà hát làm cho ai cũng bồi hồi, không phải bằng những câu văn, không phải bằng ý tứ cầu kỳ mà chỉ bởi sự rung động của tất cả tấm lòng thành thực.

Mấy tiếng hò: tự do, tự do vang lên ở tất cả các hàng ghế.

Bạn Đào-duy-Kỳ, một thanh niên tươi trẻ, cừ giáng điệu đến nhời nói, tỏ ra con người tự chủ và quả quyết, thay mặt anh em thanh niên dân-chủ Hanoi, bày

tổ những quyền sống tự do của một người công dân là thế nào. Bạn lại hô hào các anh chị em thanh niên, những ai có lòng nhiệt thành hăng hái hãy gia nhập đoàn thanh niên dân chủ Đông-Dương để cùng nhau đi tới sự sáng sủa của nền dân chủ, mà thanh niên bao giờ cũng là hướng dẫn trong cuộc đời mới.

Tiếng đã to lại thêm có máy truyền thanh, giọng nói của ông Lacoste hội viên hội Nhân-Quyền, như muốn phá tung cái rạp hát tuy to mà là bé. Bạn cũng kể lại cái chế độ quân chủ và mặt sát tư bản, mặt sát quân quyền. Kết luận của ông là mong cho một ngày kia hết

thầy các anh em trên thế giới nắm tay chặt chẽ cùng nhau đi tới hòa bình, bác ái và tự do.

Những tràng tay vỗ từ đầu chí cuối lúc nào cũng dào như pháo ran khiến cuộc diễn thuyết càng thêm hăng hái và long trọng. Đã vậy cuộc tổ chức thật là hoàn toàn, và khéo xen trong lúc thay đổi diễn giả, bằng những bài quốc-ca pháp, bài hát quốc tế và các anh chị em trong đoàn thanh niên xã hội cùng hát, giọng hùng hồn thấm thía. Thật một lần thứ nhất dân chúng Bắc-kỳ được hưởng đầy đủ ý nghĩa sùng bái và nhuần nhị trong cuộc kỷ niệm ngày 14 tháng 7 tây này.

PHI PHỤNG

Nếu các ngài muốn nuôi con mà không phải lo ngại gì, nghĩa là có những đứa trẻ lành mạnh, vạm vỡ, xinh xắn, thì các ngài nên nuôi trẻ bằng sữa tốt hơn hết là sữa:

MONT BLANC

của người Pháp đã chế tạo ra



Compagnie générale des Lait

A RUMILLY - HAUTE SAVOIE

FRANCE

MỸ - NGỌC

BÁNH NGỌT—RUỘU
GIẢI KHÁT--NEM CHẢ
Do một số chị em bạn
gái đứng đắn trông nom

ĐÃ KHAI-TRƯƠNG
tại phố: **LAGIQUET**
(Sau phố Hàng Bông)
XIN QUÝ-VỊ CHIẾU CỐ

XIN LƯU Ý. — Mỹ - Ngọc lại có cả bếp rất khéo biết nấu đủ các lối ăn Tây, Tàu, Ta. Quý-vị muốn đặt tiệc tại hiệu hay tại nhà Mỹ-Ngọc sẽ làm -- quý-vị vừa lòng --

CẦN

MỘT ÔNG HAY MỘT BÀ LÀM QUẢN LÝ CHI
NHÁNH HAIPHONG, LƯƠNG HẬU VÀ HOA HỒNG,
HỒNG PHẢI KỶ QUỶ, MIỄN HỎI BẰNG THƠ

RĂNG TRẮNG, RĂNG ĐEN
SỮA BÓNG TRẮNG ĐỀU ĐẸP
DIỆN TÓC, DA, VÚ, CORPS ĐẸP

MỸ - VIÊN AMY

26, PHỐ HÀNG THAN HANOI

TÀN NHANG, SEỖ, RỖ, LANG, TRÂM, SỮA ĐIỆN
HAY DÙNG THUỐC 2\$00 3\$00 MỘP HỘP



BỘT PHOSCAO

LÀ MỘT THỨ ĂN BỒI BỔ SỨC KHỎE

Những người yếu ớt, những
người ốm mới khỏi, những
người già cả, nên dùng bột
PHOSCAO, vì ăn rất bổ và dễ tiêu

TÔI CÓ SÁU CON

(tiếp theo số 18)

Các bạn ơi! Tôi muốn nói một điều này với các bạn, một điều thuộc về tâm lý: người đàn ông không bao giờ yêu con như đàn bà mình đâu, mặc dầu cái tình cha con của họ vẫn có thể thâm thiết như tình mẹ con của mình! Bởi thế, nên lúc có con, chúng ta phải ý nhị lắm để điều hòa cái tình cha con chồng vợ. Đừng vì săn sóc con quá mà bỏ hết cả những thói quen hồi còn là cặp vợ chồng son, mà xem ý chồng ta vẫn tha thiết. Chồng ta muốn ta đi dự buổi dạ hội. Nếu con không đau ốm gì, ta nên vui vẻ sửa soạn theo chồng đi, đang cuộc vui đừng có lắt lại nói: Em sốt ruột con ở nhà quá, em lo con quá... Cuộc vui của người chồng thành ra không được hoàn toàn và từ đó có lẽ chồng ta không muốn cho ta đi chơi nữa. Trước kia, mỗi khi bạn thường dành một chút thì giờ làm cho chồng một món quà chồng rất thích hoặc chính tay bạn vẫn săn sóc quần áo mùi soa cho chồng, nay có con, bạn bỏ cả. Ông chồng sờ đến mùi soa rách hết, sờ đến khuy áo sơ mi đã mất từ bao giờ, phản nản. Bạn đừng nói: Tại con quấy, không làm được. Tôi dám nói rằng đấy chỉ là một cơ lười của bạn mà thôi chứ trong giai cấp trung lưu ít bạn nào mà nuôi con lại không có người ở bồi thêm. Ấy là tôi không nói nhiều bạn chăm bẵm con quá đáng mà sao nhãng bồn phận làm vợ. Các bạn ơi! Các bạn đừng trách rằng người đàn ông hay chán, lúc chưa có con thì dăm thắm với vợ, hay hơn nữa lúc còn con trai thì đứng đắn đáo để mà có một hai con rồi lại dăm ra chơi bời. Thì các bạn thử nghĩ nếu các bạn cứ thị có con chênh mảng điếm trang, tự coi mình là « già rồi », lại bớt tình săn sóc chồng đi để mà chăm bẵm con, thì bảo sao bọn đàn ông họ không lảng dần cái ổ uyên ương, nay đối với họ, họ không còn giữ được địa vị quan trọng chiều dài nữa, mà để nhường lại cho một đứa con!

Cái tuổi « hay hư » của người đàn ông chính là ở cái tuổi đã có một hai con đấy các bạn ạ, và nhiều ít gì các bạn cũng có trách nhiệm trong sự hư hỏng của họ! Tôi không dám kể ở đây những trường hợp mà đứa bé đau yếu người cha bỏ một mình vợ săn sóc, đi thâu đêm suốt sáng, bởi vì những người như thế chắc là người không xứng đáng làm cha rồi. Tôi chỉ nói những người đàn ông có thể làm chồng làm cha rất tốt mà bởi sự vụng về, kém ý nhị của vợ mà thành ra hoang đường thôi.

Tôi trở lại chuyện nhà tôi. Thăng bé tôi lớn mau lắm và ngoan quá các bạn ạ, chẳng bao giờ khóc vặt cả, chỉ đến bữa, quấy sữa chưa kịp là cu cậu khóc một lúc mà thôi. Tuy thế, cháu cũng lắm lúc ương mình, tôi lo buồn nhưng không dám lộ ra nhiều quá với nhà tôi. Ừ thử nghĩ lộ ra thì người ta có cách nào làm cho thằng bé khỏi ngay được đâu. Phải đi tìm mà nghe bệnh con chứ. Ấy thế mà tôi thấy lắm bà con có làm sao thì cứ làm rồi ruột chồng thuốc này uống chưa hết đã hỏ thuốc khác, bắt chồng thay đổi thầy thuốc luôn, không chiều ý mình thì dằn vặt chồng: Phải, tôi biết, cần gì nó đấy v.v... hay từng lúc lại bắt chồng: lấy cái này cho con một tí cậu, bồi con một tí cậu. Tôi đã nói đàn ông họ không yêu con một cách như mình đâu. Họ sẽ tự cho là khổ sở và kết luận: « Con là nợ vợ là oan gia ».

Hai năm sau tôi sinh cháu thứ hai và cứ thế ba năm đôi. Đến thứ ba, sau khi bàn bạc thỏa thuận với nhà tôi và đã cân nhắc kỹ càng rồi tôi xin thôi dạy học. Phải, tuy có mất 52 đồng bạc một tháng, nhưng việc nhà tôi bề bộn lắm rồi, không đi dạy học nữa, tôi có thể bớt đi một đứa ở, bớt tiền xe đi dạy học ngày bốn buổi, kiểm soát được thằng bếp đỡ ăn bớt tiền chợ và vú em con ở đỡ làm hanh bại những cái vặt, đỡ tiền công

(Xem tiếp trang 14)

MỘT LĨNH HỒN

XIX

CHUYỆN GIẢI của THU THU

Vân chỉ khóc nức lên một chút rồi lại im ngay, dăm dăm nhìn xuống dòng sông.

Nước lại êm dềm chảy, mặt nước phẳng lì, Vân bỗng có cảm tưởng đặt chân lên mặt nước sẽ êm và mát như đi trên thảm nhung, Giòng nước cứ loáng chảy và như có ý mời gọi đôi chân lướt lên trên. Vân đứng phắt dậy, bước chân xuống nước bình tĩnh và vững vàng như bước trên đất. Nhưng cô Hạnh đã níu lại, hốt hoảng kêu: Ô hay! Cô làm gì thế cô Vân? có sự gì vậy, cô làm tôi sợ quá. cô ngồi xuống đây. Vân ngơ ngác ngồi xuống: Không tôi có làm gì đâu. Tôi đứng lên đi đấy chứ. Tôi muốn sang bờ bên kia. Cô Hạnh càng sợ hãi nhìn thẳng vào mặt Vân hầu như đã mất hẳn tia sáng của trần gian để lạc lõng trong cái thế giới vô hình nào...

Cô Hạnh đập vào vai Vân: Không phải cô định tự tử chứ?

Vân cần mồi hỏi trí lại vào bức thư vừa đọc. Vân đã khỏi cơn đau đớn ngay đại. Bây giờ thì Vân hiểu rằng Di bảo mẹ Vân là một ả giang hồ, đã làm hại anh của Di, làm hại bao nhiêu người khác. Di bảo mẹ Vân bán Vân cho Phủ Tịch. Phủ Tịch đã có vợ con. Biết rồi thì Vân phát điên mất. Nàng hỏi cô Hạnh bằng giọng: Thật à? Cô Hạnh. Mẹ tôi như thế thật à? Cô Hạnh vụt hiểu, cô Hạnh không còn lạ gì tiếng ăn chơi của Thanh và đến bây giờ cô Hạnh mới chợt hiểu rằng trong gần hai tháng trời trông nom cho Vân cô đã không hề nói câu gì đề lộ cái đời trụy lạc của Bầy Thanh cho Vân biết, và đối với Vân cô vẫn có cái kính trọng như đối với một thiên kim tiểu thư? Thì ra đã có sức thiêng liêng gì khiến cô vô tình giấu diếm cho cái linh hồn mà cô cảm biết là mỏng manh trong trắng kia, tất cả cuộc đời như bản của một

người mẹ. Hạnh ngần ngừ đáp: Chắc ông Di đã nói đến bà trong bức thư viết cho cô rồi.

Vân hấp tấp kéo cô Hạnh chạy lên đường. Chiếc ô-tô còn đậu nguyên ở cổng đồn điền. Anh sếp-phơ đang cúi húi lau chùi. Vân mở cửa xe thét sếp phơ: Anh cho xe về Hanoi.

Giọng Vân lúc bấy giờ có một cái oai, một sức sai khiến rất mãnh liệt không ai có thể kháng lại được. Cô Hạnh lẳng lặng theo lên đã đành mà anh tài cũng vội vã vút khăn, riu riu bước lên xe, mở máy. Bánh xe lăn được mấy vòng, Vân nắm chặt tay

Vân già tmình, sửng sốt. Đã tới Hanoi rồi à? Tôi đi đâu bây giờ?

Cô Hạnh đáp rất khẽ: Hay lại nhà ông Di?

Mắt Vân thoáng lên một tia mừng nhưng lúc tài xế quay lại hỏi: Cô cho xe về thẳng nhà? thì Vân giãy nảy lên: Không, không, anh cho xe lại nhà thờ đã.

Đến nhà thờ, Vân bảo cô Hạnh: Thôi bây giờ thì cô có thể về nhà cô được. Nhưng xin cô, đừng đến Di, cô đừng gặp Di.

Cô Hạnh nắm tay Vân: Cô can đảm cô nhé.

Vân bỏ cô Hạnh thoăn thoắt vào trong nhà thờ lúc bấy giờ



Hạnh. Tôitôi.....không thể nào ở lại nhìn má tôi nhìn Phủ Tịch đượcTôi chết mất.

Cô Hạnh chỉ có việc im lìm nghe. Anh tài mở hết tốc lực xe. Vân chỉ nói một câu thế rồi ngồi rúc vào góc xe suốt dọc đường, Vân không nói thêm gì nữa.

Qua khỏi cầu sông cái cô Hạnh mới nói một câu: Đã tới Hanoi rồi.

vắng tanh vắng ngắt. Vân ngồi sụp ngay xuống bệ ban thờ bà Maria. Mỗi xúc động còn vang lên thành những tiếng trống ngực rồn rập. Vân mình lại lắng tai nghe tiếng trống ngực rõ mồn một của mình, tự nhiên dăm ra sợ hãi cái quạnh quẽ thâm u trong nhà thờ. Nàng gợn gợn cất tiếng hỏi: « Chỉ có một mình tôi ở đây thôi ư? » Cái câu hỏi mới nào

nuột tuyệt vọng làm sao, nó có thể biến nghĩa ra rằng: chỉ có một mình tôi ở đời này thôi ư? Mẹ thì thế, Di, người yêu mến muôn năm, đã xa cách rồi. Vân đang chờ vợ trong cõi sa mạc mình mông,

Trên bàn thờ Chúa và những ban thờ nhỏ xung quanh, vài ngọn nến lắt leo trong bóng nửa tối nửa sáng. Ánh nến rập rờn linh động những pho tượng những bức tranh. Mặt Đức Bà như càng lúc càng rầu rĩ thêm và cứ dẫu dẫu cúi sát xuống mặt Vân và hai bàn tay mềm dẻo của người thường chấp lại, nay từ từ rời ra và đang soa nhẹ trên cái trán rạo rực nóng bừng của Vân. Vân tưởng bắt thấy cái hơi thở thiêng liêng của người và nghe người thì thảo như một hơi gió: Hỡi con! Hãy đem nỗi khổ gửi vào lòng ta đây!

Vân ngả hẳn đầu tựa vào bức tường mà lúc bấy giờ Vân mơ màng thấy âm ấm như tựa vào ngực Đức Bà. Một câu truyện bắt đầu giữa nguồn an ủi muôn năm và nỗi đau đớn cực điểm.

Vân ngồi như thế không biết là bao lâu, nỗi đau khổ ngùn ngụt ở trong lòng dịu dịu dần. Tâm trí hơi sáng suốt ra thì Vân quyết định ngay rằng chẳng bao giờ và không một quyền lực nào ép được nàng lấy Phủ-Tịch nữa. Nàng thở giải khoan khoái, đây là một chút tia sáng rạng trong lúc đau khổ dày đặc đang đè nén lên nàng! Nàng rên rỉ: Trời ơi! Má tôi! Má tôi là người hư! Nàng không dám nghĩ đến tiếng dĩ hoang đàng, tiếng dĩ lung tàn, đi phá tan hạnh phúc của bao người đàn ông, của bao người vợ hiền, của bao đứa con thơ, mà Di đã ám chỉ mẹ nàng. Từng lúc nàng lại hỏi lên: Tôi biết làm thế nào đây? Nàng nhìn lên ượng Đức bà mong đợi một câu khuyên bảo ở chốn thiêng liêng đưa xuống. Một ý tưởng chợt nảy ra đi trốn với Di. Trong thư Di đã chẳng bảo thế ư? Con thuyền vùn vụt lướt trên mặt sông, đi đến chỗ mù khơi đã về khởi đầu một đời sống êm dềm của hai trái tim chỉ biết yêu nhau. Vân mà đi thì hẳn là mẹ Vân cũng chẳng tiếc gì. Người mẹ đã có gan hy-sinh hạnh phúc thật của con để mưu lấy cuộc (còn nữa)

Phụ - nữ trên trường Thương - mại

(Tiếp theo trang 8)

sức phấn đấu rất can đảm, một sự chịu khó nhẫn nại vô cùng. Sự thông minh cũng không kém gì, nhanh nhẹn là bản tính của người đàn bà rồi. Nhưng tôi muốn tin đó là một thói quen hơn là một tính luyến riêng của mỗi người. Vì ta nên nhận rằng từ trước tới nay trường thương trong xứ nếu không ở tay khách thì cũng là thế giới riêng của người đàn bà. Người đàn ông lúc trước và bây giờ vẫn coi sự buôn bán là hèn, địa vị xứng với « tài năng » của các ông là ở các băng cấp ông Cử ông Nghè và các công sở, làm Tham làm Phán kia. Anh lái buôn nghe « oai » thế nào bằng ông Phán (tuy thế đã có một số đông bạn trai trí thức đã ra mặt trong trường thương và đã lập nên những cuộc kỹ nghệ thương mại rất quan trọng) Người đàn bà đứng cô độc trong trường thương, lại vì một tập quán không được học hành nhiều, chỉ đủ chữ nhận mã hàng, đơn hàng, nên kiến thức chỉ thu lại trong sự học lỗi, và quan sát cung cách mẹ mình chị mình buôn bán thế nào rồi bắt chước theo mà thôi. Vẫn biết trong cuộc thương mại, điều kiện thực hành cần hơn lý thuyết. Nhưng không phải bởi sự quan trọng hơn ấy mà sao những phần lý thuyết nó có thể giúp cho các bà biết tổ chức cuộc buôn bán của mình có thứ tự hơn, biết làm sổ sách cho phân minh (nhất là bây giờ nhà nước bắt buộc mỗi nhà thương mại phải có một sổ kế toán theo lối tây) ngõ hầu lô lãi thế nào biết ngay lập tức, không phải chỉ ý ở trí nhớ nhằm, tính nhằm giỏi mà đã chắc là đúng. Sự học thức còn giúp cho các bà có thể hiểu biết rộng ngoài cái phạm vi buôn bán hẹp hòi của mình. Thí dụ bà buôn thóc gạo, nếu bà có học, bà có thể ra phòng

thương mại, đọc báo chí để biết giá thóc trên thị trường quốc tế mà cầm giữ giá giảm giá lúa của mình không cần phải nghe người này nói, người kia nói mới biết giá lúa cao hay kém, Tôi còn nói thêm rằng ở một số đông các bà buôn bán, sự học còn có thể làm cho các bà « lịch thiệp » hơn, biết cách « đãi khách » hơn không? Bao nhiêu người đã phàn nàn tư cách của những bà ấy, vô học đến tham lợi quá nói giá rất cao, và khi khách không giả tới giá thì mặt lưng mày vục mắng nhiếc khách hàng. Chính những bà này đã làm cho trường thương mang tiếng là « bất lịch sự » và các bà ấy thật xứng để cho lão Mercure (chuyện thần tiên vừa là thần buôn bán vừa là thần ăn cắp) làm thần trong nghề mình! Các bà mẹ có cửa hàng lớn, có con gái lớn thường bắt thôi học sớm để ở nhà trông hàng tưởng là sự học không cần lắm. Đó là một thiên kiến rất sai lầm mà mong rằng các chị bạn sau này sẽ không mắc phải, muốn bước vào trường thương ganh đua với người ta.

Tôi còn nhận thấy một tính nết ở các bà là tính cố thủ các bà chỉ phấn đấu khi vốn liếng còn ít, nhưng nếu đã buôn bán phát tài rồi, giàu rồi, bề thế vững trãi rồi là các bà chênh mắng ngay với cái nghề đã đưa mình tới sự giàu có. Có bà vẫn mở cửa hàng làm vì, có khách

vào mua bà thét dầy tờ ra bán khách muốn lựa chọn hàng cho kỹ càng, bà sẽ lập tức tỏ cho khách biết rằng bà không cần bán! Bà hàng, một hai chút, thường được coi là ân nhân của nhà hàng (chẳng thế các hãng tây gặp dịp tết, lễ, không quên tặng khách hàng quen lịch hay mẫu hàng) nay đến các bà đã « súc tích » ấy bị liệt ngay xuống hạng đến để xin việc không bằng! Các bà không cần giàu hơn nữa, có bà rút vốn ra tậu nhà, tậu cửa bỏ mặc mỗi lợi của mình, thật là đáng tiếc. Trí tiến thủ của mình còn kém người ngoại quốc xa quá!

Nhưng tôi tin rằng với những bạn trẻ bây giờ, với cuộc cạnh tranh ngày một gay go trong trường giới tất cả những sự « kém » của các bà buôn bán lỗi cổ sẽ mất hết và bạn buôn bán mới sẽ chỉ thừa nhận của các cụ cái tính kiên nhẫn, kiên nhẫn phải đường mà thôi.

Đã nói rằng 2/3 phần trường mại ở xứ này là do đàn bà chủ trương công quỹ trong xứ một phần lớn do các bà buôn bán ấy gánh vác. Vậy mà tương đối, các bà ấy được hưởng những quyền lợi gì của nhà nước ban cho (nhất là hai năm nay với chế độ thuế mới ngoài số tiền môn bài các bà còn phải đóng góp thuế thân cho các ông, chiếu theo với số tiền môn bài của các bà)? Rồi môn bài cứ tăng, tăng mãi, nhà nước bảo các bà hy sinh đi, nhưng nhà nước cho các bà ấy những gì nào?

Chính các bà buôn bán, sau này trong việc yêu cầu cho đàn bà được quyền bầu cử, sẽ có quyền nói lớn tiếng hơn hết.

NGỌC MINH.

TÔI CÓ SÁU CON

(Tiếp theo trang 12)

máy vạn. Nhưng quan trọng nhất là được trông nom các con tôi kỹ càng hơn, nhất là thằng bé lớn tôi đã lên năm đang tuổi học ăn học nói, đang tuổi tò mò. Tôi không dám khuyên tất cả các bạn theo cái gương từ chức của tôi để tận tụy cho gia đình. Cái đó là tùy hoàn cảnh kinh tế của mỗi người, như tôi từ chức là lúc bấy giờ nhà tôi ở trong hãng buôn ấy phát tài nhiều, chi dụng không lo thiếu. Và lại tôi đã tự biết cái giá trị của tôi đối với nhà tôi, tôi tin rằng dầu không đi làm nữa, tôi cũng sẽ không phải coi là một kẻ ỷ lại vào chồng. Bây giờ tôi rộng thì giờ tha hồ mà săn sóc con. Vâng, tôi săn sóc con tôi, vì yêu đương chúng nó đã dành mà còn vì cái muốn làm đẹp lòng chồng tôi nữa. Các bạn ơi! Chồng các bạn sẽ kiêu hãnh biết bao, thêm yêu quý đảm đảm gia đình biết bao, nếu đàn con các bạn đều sạch sẽ ngộ nghĩnh như thiên thần cả, không quấy khóc cậu chúng nó trái lại chỉ đem lại cho cậu chúng nó những nụ cười ngây thơ những câu nói bập bẹ.

Các bạn ơi! nếu có thể các bạn đừng bao giờ hà tiện sự may mặc cho các con. Vẫn biết lựa là phung phí không nên nhưng khi các con đi chơi với cậu nó, chúng nó phải có bộ quần áo sạch, đôi giày thơm mới được, ấy là không nói sự chải chuốt sạch sẽ đã dành đi rồi. Bởi vì cũng như người đàn bà, người đàn ông biết kiêu hãnh vì con nhiều lắm chứ. Các bạn ơi! săn sóc cho có những đứa con khỏe mạnh ngoan ngoãn đó cũng là một cách gìn giữ ái tình của chồng có hiệu quả đấy.

Tôi đã có sáu con và tôi rất ngạc nhiên khi có người bạn hỏi: « gớm bác nhiều con thế thì có bạn không? »

Tôi tự không thấy bận gì cả, trừ những khi một hai cháu đau ốm.

Tôi xin các bạn tha lỗi cho tôi nếu tôi đã tự phụ một chút trong khi kể chuyện, nhưng mà tôi tự thấy tôi rất sung sướng nhân nhả bên sáu đứa con — một con số làm tròn mắt các bạn không muốn có con — tôi muốn các bạn cũng được hưởng như tôi.

Bà Q. L.

RIÊNG CÁC BÀ CÁC CÔ

Tôi ở nơi thôn-quê !!

Tôi có môn thuốc lá nam chữa Sẩn-hậu và môn thuốc chữa xấu máu kinh-nguyệt không đều rất hay, giá bán: Sẩn-hậu 1p.40, Xấu máu 1p.10. Còn tiền cước thì tính sau. Ai mua thuốc thì trả cho tôi tiền trước, tiền mandat thì để: Madame Hoàng-thị-Kính ở làng Đại-dồng, huyện Thạch-thất, Sontay

BÀN-BÀ BẮT ĐIỀU KINH

DÙNG THUỐC LÊ-HUY-PHÁCH HAY NHẤT...!

Điều kinh chủng ngọc số 80 giá 1\$50. — Các bà có bệnh bắt điều kinh, kinh hành khi lên tháng, khi xuống tháng, huyết ra tím đen, có khi ra khí-hư nữa. Trong người bần thần mỗi mệt, kém ăn, ít ngủ, hoa mắt, ù tai, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc Điều Kinh chủng ngọc số 80 của Lê-huy-Phách. kinh nguyệt điều hòa, tốt cho sự sinh dục, mau có thai nghén.

Điều kinh bổ huyết số 21 giá 1\$00. — Các cô kinh hành sai hẹn, tháng có, tháng không, da vàng, quầng mắt thâm, người nhọc mệt... dùng Điều Kinh Bổ Huyết số 21 của Lê-huy-Phách, kinh hành đúng hạn, da hồng hào, khỏe mạnh luôn, tăng thêm vẻ đẹp.

VẠN NĂNG LINH BỒ

Lê-Huy-Phách

Một thứ thuốc bổ dùng chung cho các cụ già, bà lão, đàn ông, đàn bà, người lớn, trẻ con. Dùng thuốc này thân hình tráng kiện, phần khí-tinh-thần, ăn ngon, ngủ yên, tăng thêm sức khỏe. Các cụ già, bà lão dùng thuốc này: khỏi bệnh ho về đêm, da dễ hồng hào, tăng thêm tuổi thọ. Đàn ông, đàn bà dùng thuốc này: bổ khí, bổ huyết, tốt cho sự sinh dục. Những người làm việc nhiều bằng tinh thần hoặc sức khỏe, dùng thuốc này thêm trí khôn, tăng trí nhớ, làm việc lâu mệt... lên cân, Trẻ con dùng thuốc này mau lớn! Giá 1\$00 một hộp

ĐOẠN CẦN KHÍ HƯ ẨM

Lê-Huy-Phách

Bệnh khí hư rất nguy hiểm cho phụ nữ, Người có bệnh khí hư thì thường thấy tiểu tiện vàng, đục, có giầy, có cặn, ra khí hư, hoặc vàng, hoặc trắng, kinh nguyệt bất điều, trong người ồm yếu, bần thần khó chịu... dùng Đoạn Cần Khí Hư Ẩm số 27 giá 1\$00 và « Tảo Nhập Khí Hư Trùng » số 38 giá 0\$50 của Lê-huy-Phách, khỏi hẳn bệnh Khí-Hư, tốt cho sự sinh dục về sau.

BỔ PHẾ TRỪ LAO

Lê-Huy-Phách

Thuốc « Bổ Phế Trừ Lao » của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc chữa các bệnh ở phổi hay hơn hết. Cái công hiệu đặc sắc của thứ thuốc này không thể nào tả hết được, thực là một thứ thuốc rất hoàn toàn. Hàng vạn bệnh nhân đã ơn nhờ thứ thuốc này mà tránh khỏi được những bệnh hiểm nghèo, công hiệu của thứ thuốc này: Khỏi các bệnh Ho: ho gió, ho đờm, ho khan, khỏi bệnh ho, khạc ra máu. Khỏi bệnh xuyên. Khỏi đau, tức ngực. khỏi bệnh ho rúc từng cơn, khỏi ho gà của trẻ con. Khỏi bệnh ho khi có thai, hoặc ho hậu sản của đàn bà. Phòng trừ các bệnh lao phổi... Giá 1\$00 hộp nhỏ, 0\$60 hộp nhỏ,

NAM NỮ BẢO TOÀN

Một quyển sách rất cần cho mọi gia đình. Đọc sách này, đàn ông tránh khỏi những bệnh sinh ra bởi tinh khí... đàn bà tránh khỏi những bệnh sinh ra bởi huyết, biết cách vệ sinh khi hành kinh, khi có thai, khi sinh đẻ. khi nuôi con... giá 0\$60.

NHÀ THUỐC LÊ-HUY-PHÁCH

Hanoi. — N° 19 Boulevard Gia-Long. — Hanoi

Khắp các tỉnh trong xứ Đông-dương đâu đâu cũng có Đại-lý

社行



國中

China Travel Service

BUREAU DU TOURISME CHINOIS

MAISON FONDÉE EN 1923

Siège Social: 6 Queens Rd C. Hongkong

Agences et Hotels dans toute la Chine
Singapore, les Etablissements des Détroits

Agence de HAIPHONG

28 Bd Amiral de Beaumont

Téléphone: 284 & 144

Agence de HANOI

58B Route Mandarine

Téléphone: 211

Adresse Télégraphique: CHITRAVEL

Pin « CON RÔNG »

CHẾ RIÊNG CHO CÁC

THUỘC - ĐỊA, LÀM TOÀN

BẰNG VẬT LIỆU CỦA PHÁP

ĐÃ TỐT LẠI BỀN LÂU

Bán tại:

TẤT CẢ CÁC HIỆU LỚN

LIN - YE

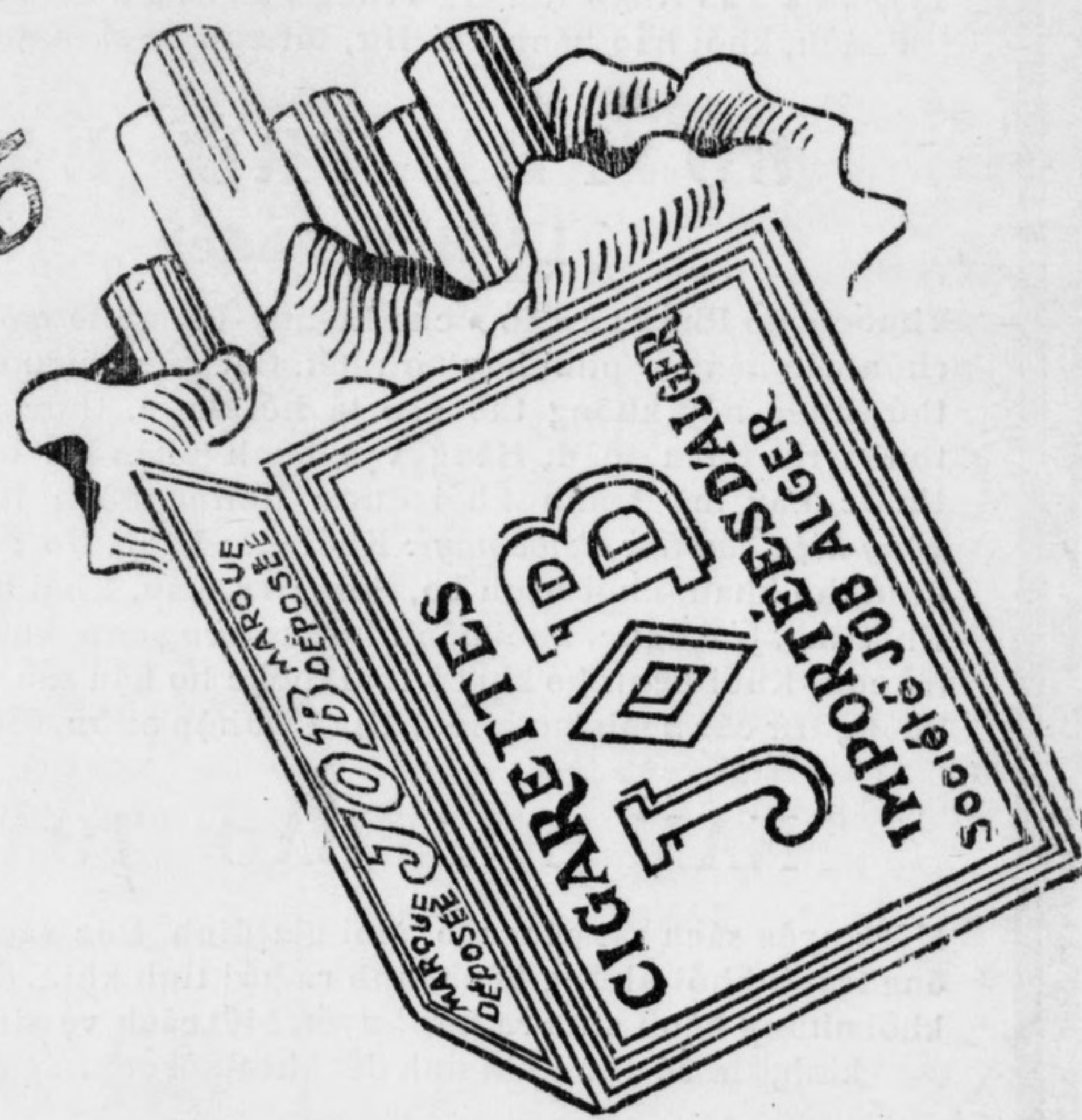
1, Ruelle Jules d'abbadie

HAIPHONG



gói đỏ (HAVANE) 0\$01
 thêm thuế phòng thủ 0\$01
 gói xanh 0\$07
 thêm thuế phòng thủ 0\$005

0\$12



**TUYÊN BUÔN TẠI
 XỨ AN - DÊ - RI**